BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI**



**ĐỀ ÁN THẠC SĨ**

**Ngành: Luật Kinh tế**

**Mã Ngành: 8380107**

**ĐỀ TÀI :PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI TỈNH HÀ NAM**

**BÙI HƯƠNG HUYỀN**

**HÀ NỘI – 2025**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI**

****

**ĐỀ ÁN THẠC SĨ**

**Ngành: Luật Kinh tế**

**Mã Ngành: 8380107**

**ĐỀ TÀI :PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI TỈNH HÀ NAM**

**BÙI HƯƠNG HUYỀN**

**GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN: PGS.TS. NGUYỄN HỮU CHÍ**

**TS. NGUYỄN THỊ PHAN MAI**

**HÀ NỘI – 2025**

# LỜI CẢM ƠN

Đề án thạc sĩ này được hoàn thành tại Trường Đại học Mở Hà Nội dưới sự hướng dẫn khoa học của thầy giáo PGS.TS. Nguyễn Hữu Chí và cô giáo TS. Nguyễn Thị Phan Mai. Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới thầy cô về định hướng khoa học, phương pháp nghiên cứu và sự chỉ bảo tận tình cũng như sự quan tâm, giúp đỡ của thầy cô đã giúp tôi hoàn thành đề án này.

Tôi xin chân thành cảm ơn bày tỏ lòng biết ơn tới thầy cô Khoa Luật - Trường Đại học Mở Hà Nội đã tạo điều kiện cho tôi có môi trường học tập tốt trong suốt thời gian tôi học tập, nghiên cứu tại trường.

Đồng thời, tôi xin bày tỏ lòng cảm ơn tới gia đình, bạn bè đã giúp đỡ, tạo điều kiện cho tôi trong suốt quá trình học tập và thực hiện Đề án.

Xin chân thành cảm ơn!

**Tác giả**

**Bùi Hương Huyền**

# LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây làcông trình nghiên cứu của cá nhân tôi, không sao chép của bất cứ ai. Các nội dung nghiên cứu, kết quả trong đề tài là trung thực và chưa công bố bất kỳ hình thức nào trước đây.

Tôi xin chịu mọi trách nhiệm về công trình nghiên cứu của riêng mình!

*Hà Nội, ngày .....tháng ... năm 2025*

**Tác giả**

**Bùi Hương Huyền**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Nguyễn Hữu Chí:………………………….

TS. Nguyễn Thị Phan Mai:………………………….

Cán bộ phản biện 1: PGS.TS Đào Thị Hằng

*(Phần này do Phòng QLĐT ghi)*

Cán bộ phản biện 2: TS. Phạm Thị Thuý Nga

*(Phần này do Phòng QLĐT ghi)*

Đề án được bảo vệ tại HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ ĐỀ ÁN THẠC SĨ TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI, ngày 12 tháng 07 năm 2025 theo Quyết định số 2684/ QĐ- ĐHM ngày 08/07/2025.

**DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT**

|  |  |
| --- | --- |
| BH | Bảo hiểm |
| BHXH | Bảo hiểm xã hội |
| KT | Kinh tế |
| TNHH | Trách nhiệm hữu hạn |
| MTV | Một thành viên |
| NĐ | Nghị định |

MỤC LỤC

[LỜI CẢM ƠN](#_Toc204027910)

[LỜI CAM ĐOAN](#_Toc204027911)

[MỞ ĐẦU 1](#_Toc204027912)

[1. Tính cấp thiết của đề tài 1](#_Toc204027913)

[2. Tổng quan tình hình nghiên cứu 2](#_Toc204027914)

[3. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu 5](#_Toc204027915)

[4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu 6](#_Toc204027916)

[5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu 6](#_Toc204027917)

[6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn 7](#_Toc204027918)

[7. Kết cấu của đề án 8](#_Toc204027919)

[CHƯƠNG 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN VÀ PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN 9](#_Toc204027920)

[1.1. Một số vấn đề lý luận về bảo hiểm xã hội tự nguyện 9](#_Toc204027921)

[1.1.1. Khái niệm bảo hiểm xã hội và bảo hiểm xã hội tự nguyện 9](#_Toc204027922)

[1.1.2. Đặc điểm của bảo hiểm xã hội tự nguyện 11](#_Toc204027923)

[1.1.3. Ý nghĩa của bảo hiểm xã hội tự nguyện 13](#_Toc204027924)

[1.2. Một số vấn đề lý luận pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện 15](#_Toc204027925)

[1.2.1. Khái niệm pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện 15](#_Toc204027926)

[1.2.2. Nội dung pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện 16](#_Toc204027927)

[Kết luận chương 1 19](#_Toc204027928)

[CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN VÀ THỰC TIỄN TẠI TỈNH HÀ NAM 21](#_Toc204027929)

[2.1. Thực trạng tình hình bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam 21](#_Toc204027930)

[2.1.1. Sự phát phát triển của bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam 21](#_Toc204027931)

[2.1.2. Các chính sách hỗ trợ người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam 23](#_Toc204027932)

[2.1.3. Các cơ quan tổ chức thực hiện BHXH tự nguyện tại Hà Nam 24](#_Toc204027933)

[2.2. Thực trạng quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện và thực tiễn thực hiện tại tỉnh Hà Nam 27](#_Toc204027934)

[2.2.1. Thực trạng quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện 27](#_Toc204027935)

[2.2.2. Thực tiễn thực hiện quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam 30](#_Toc204027936)

[2.3. Nhận xét chung về thực tiễn áp dụng quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam 38](#_Toc204027937)

[2.3.1. Ưu điểm 38](#_Toc204027938)

[2.3.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân 39](#_Toc204027939)

[2.3.2.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế 40](#_Toc204027940)

[CHƯƠNG 3: HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN TẠI TỈNH HÀ NAM 42](#_Toc204027941)

[3.1. Yêu cầu hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luậtvề bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam 42](#_Toc204027942)

[3.2. Một số giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện 44](#_Toc204027943)

[3.2.1. Hoàn thiện quy định về mức đóng và thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 44](#_Toc204027944)

[3.2.2. Hoàn thiện quy định về quyền lợi của người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 45](#_Toc204027945)

[3.2.3. Hoàn thiện quy định về thủ tục tham gia và giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện 47](#_Toc204027946)

[3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam 50](#_Toc204027947)

[3.3.1. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và vận động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 50](#_Toc204027948)

[3.3.2. Tăng cường hỗ trợ từ chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội 51](#_Toc204027949)

[3.3.3. Nâng cao hiệu quả giám sát và kiểm tra việc thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện 53](#_Toc204027950)

[3.3.4. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho công tác bảo hiểm xã hội tự nguyện 55](#_Toc204027951)

[Kết luận chương 3 57](#_Toc204027952)

[KẾT LUẬN 59](#_Toc204027953)

# MỞ ĐẦU

## **1. Tính cấp thiết của đề tài**

Bảo hiểm xã hội (BHXH) là một trong những chính sách an sinh xã hội quan trọng nhằm bảo vệ quyền lợi, đảm bảo cuộc sống cho người lao động và gia đình họ khi gặp phải rủi ro trong quá trình lao động. Trong đó, bảo hiểm xã hội tự nguyện (BHXH tự nguyện) là một hình thức bảo hiểm mà người tham gia có thể chủ động lựa chọn mức đóng và thời gian tham gia, nhằm hưởng quyền lợi khi về già, ốm đau, hoặc mất khả năng lao động.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, việc triển khai BHXH tự nguyện ở các tỉnh, đặc biệt là tại tỉnh Hà Nam, vẫn gặp phải nhiều khó khăn và thách thức. Mặc dù chính sách này đã được Nhà nước ban hành từ lâu, nhưng tỷ lệ người dân tham gia BHXH tự nguyện vẫn còn thấp, đặc biệt là ở các khu vực nông thôn, miền núi. Nguyên nhân có thể đến từ việc người dân chưa hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia BHXH tự nguyện, điều kiện kinh tế còn khó khăn, và sự thiếu hụt thông tin, tư vấn về chính sách bảo hiểm xã hội.

Theo thống kê của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, tính đến cuối năm 2023, cả nước có hơn 17 triệu người tham gia bảo hiểm xã hội (bao gồm bảo hiểm xã hội bắt buộc và tự nguyện), trong đó số người tham gia BHXH tự nguyện chỉ chiếm khoảng 3,6 triệu người, tương đương 10% tổng số người tham gia BHXH (Theo số liệu của Bảo hiểm xã hội Việt Nam). Điều này cho thấy số lượng người tham gia BHXH tự nguyện vẫn còn rất thấp, đặc biệt là tại các khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

Tại tỉnh Hà Nam, tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện cũng không cao so với các tỉnh khác. Cụ thể, theo báo cáo của Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam, tính đến tháng 6/2023, tỉnh này có khoảng 26.000 người tham gia BHXH tự nguyện, chiếm khoảng 2,5% dân số toàn tỉnh. Đây là con số khá khiêm tốn nếu so với nhu cầu thực tế của người dân, đặc biệt khi xét đến tỷ lệ dân số cao tuổi đang gia tăng và tình hình an sinh xã hội ngày càng trở nên cấp thiết.

Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng này là do người dân chưa nhận thức đầy đủ về lợi ích của việc tham gia BHXH tự nguyện, sự thiếu hụt thông tin về chính sách và mức đóng linh hoạt của BHXH tự nguyện, cũng như khó khăn trong điều kiện kinh tế tại các khu vực nông thôn. Theo một khảo sát gần đây của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Nam, có tới 60% người dân ở các vùng nông thôn chưa hiểu rõ các quyền lợi khi tham gia BHXH tự nguyện, trong khi hơn 50% cho rằng mức đóng của BHXH tự nguyện vẫn còn quá cao so với thu nhập của họ.

Việc nghiên cứu và đánh giá thực trạng thực hiện BHXH tự nguyện tại tỉnh Hà Nam là rất cần thiết nhằm làm rõ những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện chính sách, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả triển khai, tăng cường sự tham gia của người dân vào hệ thống bảo hiểm xã hội. Đặc biệt, trong bối cảnh dân số đang già hóa và nhu cầu bảo vệ an sinh xã hội ngày càng tăng, việc nghiên cứu sâu về BHXH tự nguyện sẽ đóng góp vào việc xây dựng một hệ thống an sinh xã hội bền vững hơn, bảo vệ quyền lợi cho tất cả người lao động. Chính vì vậy, để hiểu rõ hơn vấn đề này tác giả xin lựa chọn đề tài : ***Pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện và thực tiễn thực hiện tại tỉnh Hà Nam.***

## **2. Tổng quan tình hình nghiên cứu**

**2.1. Nghiên cứu trong nước**

Trong các nghiên cứu về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Việt Nam, một số tác phẩm tiêu biểu đã góp phần làm sáng tỏ các vấn đề liên quan đến chính sách này. Tác phẩm "*Chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp"* của tác giả Nguyễn Thị Thu Hương (2018) nghiên cứu sâu về chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Việt Nam, phân tích thực trạng triển khai và những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện. Tác giả đã chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng đến việc tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, đặc biệt là ở các khu vực nông thôn và nhóm lao động tự do, đồng thời đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách này.

Cũng trong năm 2020, tác giả Phạm Minh Tuấn với tác phẩm "Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Việt Nam" đã đánh giá thực trạng BHXH tự nguyện ở các địa phương, đặc biệt là những khó khăn trong việc thu hút người dân tham gia hệ thống bảo hiểm này. Tác giả tập trung vào các yếu tố như thủ tục hành chính phức tạp, sự thiếu nhận thức về quyền lợi của bảo hiểm xã hội, và thu nhập thấp của người lao động tự do. Các giải pháp mà tác giả đề xuất gồm việc cải cách thủ tục hành chính, tăng cường công tác tuyên truyền và hỗ trợ tài chính cho người dân có thu nhập thấp.

Một nghiên cứu khác của tác giả Lê Thanh Bình trong tác phẩm "Chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện và tác động đến đời sống người lao động" (2019) tập trung vào tác động của chính sách BHXH tự nguyện đối với người tham gia. Nghiên cứu chỉ ra rằng bảo hiểm xã hội tự nguyện giúp người lao động bảo vệ quyền lợi khi về hưu hoặc khi gặp rủi ro, tuy nhiên, mức độ tham gia còn thấp do nhiều yếu tố, trong đó nhận thức về lợi ích bảo hiểm còn hạn chế.

Tác giả Trần Minh Tuấn, trong công trình "Nhận thức và hành vi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện của người dân tại các vùng nông thôn" (2021), đã làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia BHXH tự nguyện, đặc biệt là nhận thức của người dân về quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia bảo hiểm. Tác phẩm này cũng đề xuất các chiến lược để nâng cao sự tham gia của người dân tại các vùng nông thôn.

Cuối cùng, trong tác phẩm "Một số giải pháp cải cách chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam" (2022), tác giả Nguyễn Thị Lan Phương đã phân tích sự bất cập trong chính sách BHXH tự nguyện hiện nay và đưa ra các giải pháp cải cách, bao gồm việc đơn giản hóa thủ tục và giảm mức phí tham gia cho những người có thu nhập thấp.

Những nghiên cứu trên đã góp phần quan trọng vào việc hiểu rõ thực trạng bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Việt Nam, đồng thời chỉ ra những vấn đề cần cải cách và đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả triển khai chính sách này.

**2.2. Nghiên cứu nước ngoài**

Trong bối cảnh nghiên cứu về bảo hiểm xã hội tự nguyện, nhiều tác phẩm quốc tế cũng đã cung cấp những quan điểm và giải pháp có giá trị để cải thiện hệ thống bảo hiểm xã hội tại Việt Nam. Một trong những nghiên cứu đáng chú ý là tác phẩm "Social Insurance and Retirement in Developing Countries: Evidence from Mexico" của tác giả James R. Davis và Pedro T. Hernandez (2016), nghiên cứu về bảo hiểm xã hội và ảnh hưởng của nó đối với người lao động tại Mexico. Tác phẩm này phân tích các chương trình bảo hiểm xã hội tự nguyện ở một quốc gia phát triển, chỉ ra những thách thức trong việc thu hút người dân tham gia và những yếu tố quyết định mức độ tham gia của người lao động, từ đó đưa ra các khuyến nghị về chính sách.

Trong cùng năm 2016, tác giả David A. Wise với tác phẩm "Pensions, Social Security and the Economies of Aging" đã nghiên cứu sâu về các chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện tại các nước phát triển, tập trung vào việc xây dựng hệ thống bảo hiểm xã hội để bảo vệ người cao tuổi. Nghiên cứu này cung cấp các bài học quan trọng về cách mà các quốc gia này đã thiết kế và triển khai các chương trình bảo hiểm tự nguyện để hỗ trợ người dân khi về hưu, đồng thời chỉ ra những điểm cần cải tiến trong các chính sách hiện tại.

Nghiên cứu của tác giả Peter H. Lindert trong tác phẩm "The Development of Social Security in Europe and the United States" (2017) lại mang đến cái nhìn sâu sắc về sự phát triển của hệ thống bảo hiểm xã hội tự nguyện ở châu Âu và Mỹ. Tác giả chỉ ra những thành công và thất bại của các mô hình bảo hiểm xã hội tự nguyện, đặc biệt là sự chênh lệch trong mức độ tham gia của các tầng lớp lao động khác nhau và những yếu tố chính trị, xã hội ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai. Tác phẩm này giúp Việt Nam rút ra bài học về cách thức điều chỉnh chính sách BHXH tự nguyện sao cho phù hợp với đặc điểm xã hội và kinh tế của từng quốc gia.

Một nghiên cứu nổi bật khác là "Voluntary Social Insurance and Welfare States in Developing Countries" của tác giả Juan Carlos Moreno-Brid (2018), tập trung vào việc phân tích các mô hình bảo hiểm xã hội tự nguyện tại các quốc gia đang phát triển, đặc biệt là các nước ở châu Á và châu Mỹ Latinh. Tác giả đề cập đến các rào cản trong việc thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện ở các quốc gia này và đưa ra những khuyến nghị cụ thể về việc xây dựng một hệ thống bảo hiểm xã hội tự nguyện bền vững, bảo vệ người dân trước rủi ro trong tương lai.

Ngoài ra, tác phẩm "The Economics of Aging and Social Security" của tác giả Jonathan Gruber và David A. Wise (2019) cũng đóng góp quan trọng vào lĩnh vực nghiên cứu này. Tác phẩm này phân tích các mô hình bảo hiểm xã hội tự nguyện ở các quốc gia phát triển và tác động của chúng đối với nền kinh tế cũng như người tham gia. Tác giả chỉ ra rằng việc thiết kế các chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện phải tính đến yếu tố cân bằng giữa mức đóng và mức hưởng để thu hút người tham gia trong dài hạn.

Những nghiên cứu từ nước ngoài không chỉ giúp Việt Nam nhìn nhận và cải tiến hệ thống bảo hiểm xã hội tự nguyện mà còn cung cấp những chiến lược và phương pháp thực tiễn có thể áp dụng vào điều kiện thực tế của Việt Nam, giúp xây dựng một hệ thống an sinh xã hội bền vững và hiệu quả hơn.

## **3. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu**

**3.1. Mục đích nghiên cứu**

Mục đích của đề tài là phân tích và làm rõ thực trạng triển khai chính sách bảo hiểm xã hội (BHXH) tự nguyện trên địa bàn tỉnh Hà Nam trong những năm gần đây, từ đó đánh giá những kết quả đạt được, chỉ ra những hạn chế, vướng mắc còn tồn tại trong quá trình thực hiện chính sách. Trên cơ sở đó, đề tài hướng tới việc đề xuất các giải pháp thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả triển khai chính sách BHXH tự nguyện, góp phần thúc đẩy tỷ lệ người dân tham gia ngày càng tăng, từng bước mở rộng độ bao phủ BHXH, bảo đảm an sinh xã hội bền vững cho người lao động tự do và các đối tượng không thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc tại tỉnh Hà Nam.

Nghiên cứu cũng đặt trọng tâm vào việc phân tích các yếu tố pháp lý điều chỉnh chính sách BHXH tự nguyện, đánh giá tính phù hợp của hệ thống quy định hiện hành với điều kiện thực tiễn địa phương, đồng thời nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến việc tham gia BHXH tự nguyện của người dân. Từ đó, đề tài đề xuất định hướng và kiến nghị chính sách nhằm nâng cao nhận thức, cải thiện cơ chế vận hành, hoàn thiện hệ thống pháp luật và phương thức triển khai để chính sách BHXH tự nguyện thực sự đi vào cuộc sống một cách hiệu quả và bền vững.

**3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Để đạt được mục đích trên, nhiệm vụ nghiên cứu bao gồm:

Nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực trạng pháp luật Việt Nam về bảo hiểm xã hội tự nguyện: Phân tích các văn bản pháp lý liên quan đến bảo hiểm xã hội tự nguyện, các quy định hiện hành và thực tiễn áp dụng tại Việt Nam, đặc biệt tại tỉnh Hà Nam.

Đánh giá thực trạng thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam: Tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến việc tham gia BHXH tự nguyện của người dân, bao gồm nhận thức, điều kiện kinh tế, cũng như những khó khăn trong việc triển khai chính sách tại địa phương.

Phân tích các giải pháp và mô hình áp dụng trong thực tiễn: Đánh giá các mô hình thành công tại các địa phương khác và đưa ra những đề xuất cho tỉnh Hà Nam.

Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện BHXH tự nguyện tại tỉnh Hà Nam: Trên cơ sở phân tích các yếu tố ảnh hưởng và các thực tiễn đã khảo sát, đề xuất những giải pháp phù hợp để cải thiện tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện tại địa phương.

## **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

**4.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của đề tài này là pháp luật hiện hành về bảo hiểm xã hội tự nguyện và thực tiễn triển khai chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam. Cụ thể, nghiên cứu sẽ tập trung vào các đối tượng sau:

Các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến bảo hiểm xã hội tự nguyện, bao gồm các luật, nghị định, thông tư, và các hướng dẫn thực hiện.

Thực trạng tham gia BHXH tự nguyện của người dân tại tỉnh Hà Nam, bao gồm các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia của họ.

Công tác triển khai và quản lý bảo hiểm xã hội tự nguyện tại các cơ quan chức năng tại tỉnh Hà Nam như Bảo hiểm xã hội tỉnh, các xã, phường, thị trấn.

Các mô hình và giải pháp triển khai bảo hiểm xã hội tự nguyện ở các địa phương khác có thể áp dụng tại tỉnh Hà Nam.

**4.2. Phạm vi nghiên cứu**

Đề tài nghiên cứu trong phạm vi pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện theo Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 (sửa đổi, bổ sung năm 2018) và các văn bản pháp lý hướng dẫn thi hành. Đồng thời, nghiên cứu thực tiễn triển khai và áp dụng bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam trong giai đoạn 2020-2024, đặc biệt tập trung vào các vấn đề về tỷ lệ tham gia, các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của người dân và các giải pháp của cơ quan chức năng để khuyến khích và nâng cao hiệu quả thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh này.

## **5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

**5.1. Phương pháp luận**

Phương pháp luận nghiên cứu sẽ dựa trên phương pháp tiếp cận pháp lý kết hợp với phân tích chính sách, nhằm làm rõ các vấn đề pháp lý, các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện, đồng thời nghiên cứu thực tiễn áp dụng của các quy định này tại tỉnh Hà Nam. Phương pháp tiếp cận này sẽ giúp đánh giá đầy đủ các yếu tố tác động, từ đó đưa ra các giải pháp cụ thể và khả thi để cải thiện công tác triển khai chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam.

**5.2. Phương pháp nghiên cứu**

Phương pháp thu thập và phân tích tài liệu: Thu thập các văn bản pháp lý liên quan đến bảo hiểm xã hội tự nguyện, số liệu thứ cấp trong các báo cáo thống kê của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và tỉnh Hà Nam, tài liệu nghiên cứu trước đó để làm cơ sở lý luận.

Phương pháp phân tích thống kê: Phân tích dữ liệu thống kê liên quan đến tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam, so sánh với các tỉnh thành khác, và phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến tỷ lệ tham gia.

Phương pháp đánh giá và đề xuất: Dựa trên kết quả thu được từ các phương pháp nghiên cứu trên, đánh giá thực trạng và đưa ra các giải pháp cải thiện việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam.

## **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn**

**6.1. Ý nghĩa lý luận**

Nghiên cứu này sẽ góp phần làm rõ các vấn đề lý luận về bảo hiểm xã hội tự nguyện, từ đó bổ sung thêm kiến thức cho hệ thống lý thuyết về bảo hiểm xã hội ở Việt Nam, đặc biệt là trong bối cảnh chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện được áp dụng rộng rãi. Đề tài cũng sẽ giúp làm sáng tỏ các yếu tố pháp lý tác động đến sự tham gia của người dân vào bảo hiểm xã hội tự nguyện, đồng thời làm rõ những ưu điểm và hạn chế trong việc thực hiện chính sách này.

**6.2. Ý nghĩa thực tiễn**

Về mặt thực tiễn, kết quả nghiên cứu sẽ giúp cung cấp thông tin và đánh giá về thực trạng triển khai bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam, từ đó đề xuất các giải pháp hữu ích nhằm cải thiện tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện của người dân. Các giải pháp này sẽ có giá trị thực tiễn cao, giúp các cơ quan chức năng tại tỉnh Hà Nam và các tỉnh khác nâng cao hiệu quả triển khai chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo đảm an sinh xã hội bền vững cho người dân.

## **7. Kết cấu của đề án**

Đề án nghiên cứu này được cấu trúc thành ba chương chính:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận về bảo hiểm xã hội tự nguyện và pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện

Chương 2: Thực trạng pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện và thực tiễn áp dụng tại tỉnh Hà Nam

Chương 3: Hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam

# CHƯƠNG 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN VÀ PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN

**1.1. Một số vấn đề lý luận về bảo hiểm xã hội tự nguyện**

***1.1.1. Khái niệm bảo hiểm xã hội và bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Trong bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội hiện đại, vấn đề an sinh xã hội ngày càng được quan tâm và đặt ra như một trong những nhiệm vụ chiến lược của mỗi quốc gia. Trong hệ thống các chính sách an sinh đó, **bảo hiểm xã hội (BHXH)** giữ một vị trí then chốt, bởi đây là công cụ hữu hiệu nhằm bảo vệ người lao động và gia đình họ trước những rủi ro làm gián đoạn hoặc mất nguồn thu nhập từ lao động – vốn là phương tiện sống chủ yếu của đại đa số người dân.

Theo định nghĩa trong Giáo trình Luật an sinh xã hội của Trường Đại học Luật Hà Nội thì dưới góc độ pháp lý: *BHXH là tổng hợp những quy định của nhà nước, quy định các hình thức đảm bảo điều kiện vật chất và tinh thần cho người lao động và trong một số trường hợp là thành viên gia đình họ khi bị giảm hoặc mất khả năng lao động*”[[1]](#footnote-1). Khái niệm này khẳng định rõ bản chất **chia sẻ rủi ro** và **tái phân phối thu nhập** trong cộng đồng lao động thông qua một cơ chế đóng – hưởng.

Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 cũng quy định: “Bảo hiểm xã hội là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, thai sản, hết tuổi lao động hoặc chết, trên cơ sở có sự đóng góp của các bên liên quan và do Nhà nước tổ chức thực hiện.”

Từ đó có thể hiểu, BHXH không đơn thuần là một quỹ tài chính hay một dạng bảo hiểm mang tính thương mại, mà mang trong mình bản chất xã hội sâu sắc – là sự gắn kết trách nhiệm giữa Nhà nước, người sử dụng lao động và người lao động trong việc đảm bảo đời sống ổn định cho người lao động khi họ không còn khả năng lao động hoặc gặp những biến cố ngoài ý muốn. BHXH giúp người lao động có thể an tâm cống hiến trong quá trình lao động, đồng thời làm giảm gánh nặng cho gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, hỗ trợ người lao động khi về già, ốm đau hay gặp tai nạn lao động.

Về chế độ, theo nội dung được đề cập trong Giáo trình Bảo hiểm xã hội của Trường Đại học Lao động – Xã hội thì hệ thống BHXH bao gồm các chế độ: **ốm đau, thai sản, tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp, hưu trí và tử tuất**. Những chế độ này phản ánh toàn diện các rủi ro mà người lao động có thể gặp phải trong quá trình lao động và cuộc sống, đồng thời thể hiện vai trò bảo hộ toàn diện của BHXH đối với người tham gia.[[2]](#footnote-2)

Song hành với BHXH bắt buộc, **bảo hiểm xã hội tự nguyện** là một thành phần quan trọng trong hệ thống BHXH của Việt Nam. Đây là một mô hình mở rộng diện bao phủ BHXH, hướng đến những đối tượng lao động **phi chính thức**, không có hợp đồng lao động ổn định, như lao động tự do, nông dân, người làm nghề cá thể, tiểu thương, và các nhóm nghề nghiệp linh hoạt khác. BHXH tự nguyện được xây dựng dựa trên nguyên tắc **tự nguyện tham gia, tự đóng phí và được hưởng chế độ khi đáp ứng đủ điều kiện**, đảm bảo sự chủ động và linh hoạt cho người tham gia.

Theo Luật BHXH năm 2024 quy định: “Bảo hiểm xã hội tự nguyện là hình thức bảo hiểm xã hội do người lao động lựa chọn tham gia và đóng góp, nhằm bảo đảm thay thế hoặc bù đắp thu nhập khi người lao động hết tuổi lao động hoặc chết, thông qua các chế độ hưu trí và tử tuất.”

Từ quy định này có thể thấy rằng, tuy phạm vi quyền lợi của BHXH tự nguyện chưa đầy đủ như BHXH bắt buộc, nhưng nó vẫn bảo đảm được những quyền lợi **cốt lõi và thiết yếu nhất** cho người lao động, đặc biệt là chế độ **hưu trí** – giúp người lao động duy trì cuộc sống ổn định khi hết tuổi lao động, và **chế độ tử tuất** – hỗ trợ thân nhân khi người tham gia mất.

Giáo trình Bảo hiểm xã hội của tác giả Trần Thị Thúy nhận định: “*BHXH tự nguyện là giải pháp mở rộng an sinh xã hội cho những người lao động ngoài khu vực chính thức, đồng thời giúp hiện thực hóa mục tiêu bảo hiểm xã hội toàn dân trong chiến lược phát triển an sinh xã hội quốc gia”* .[[3]](#footnote-3)

Một trong những đặc điểm nổi bật của BHXH tự nguyện là người tham gia có quyền **chủ động lựa chọn mức thu nhập làm căn cứ đóng bảo hiểm**, phù hợp với khả năng tài chính của bản thân. Đồng thời, Nhà nước cũng có chính sách hỗ trợ mức đóng cho người tham gia, đặc biệt đối với người thuộc hộ nghèo và cận nghèo. Việc này không chỉ thể hiện tính nhân đạo của chính sách, mà còn khuyến khích, thúc đẩy người dân tích cực tham gia vào hệ thống an sinh xã hội chung.

Trong bối cảnh nền kinh tế chuyển dịch mạnh mẽ và sự phát triển của thị trường lao động phi chính thức khiến ngày càng có nhiều người lao động tự do, lao động không hợp đồng, việc phát triển và mở rộng BHXH tự nguyện là nhu cầu thiết yếu. Nó không chỉ góp phần **đảm bảo an sinh lâu dài** cho người dân, mà còn thể hiện sự linh hoạt, bao trùm và công bằng của hệ thống pháp luật về an sinh xã hội.

Tóm lại, **bảo hiểm xã hội** là một trụ cột chính yếu của hệ thống an sinh xã hội, với chức năng bù đắp thu nhập cho người lao động khi họ không còn khả năng lao động hoặc mất đi nguồn thu nhập do rủi ro khách quan. Trong đó, **bảo hiểm xã hội tự nguyện** giữ vai trò mở rộng phạm vi bảo vệ cho nhóm lao động phi chính thức – vốn chiếm tỷ trọng lớn nhưng ít được bảo vệ trong hệ thống an sinh trước đây. Việc phát triển BHXH tự nguyện không chỉ giúp bảo vệ tài chính cho người lao động trong suốt vòng đời, mà còn góp phần hiện thực hóa mục tiêu bao phủ BHXH toàn dân, hướng tới một xã hội công bằng, bền vững và nhân văn hơn.

**1.1.2. Đặc điểm của bảo hiểm xã hội tự nguyện**

Bảo hiểm xã hội tự nguyện là một thành phần quan trọng trong hệ thống bảo hiểm xã hội tại Việt Nam, được thiết kế với mục tiêu mở rộng độ bao phủ của chính sách an sinh xã hội đến những nhóm đối tượng lao động không thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Hình thức bảo hiểm này mang nhiều đặc điểm riêng biệt, thể hiện rõ tính linh hoạt và phù hợp với đặc thù của nhóm lao động phi chính thức – nhóm chiếm tỷ trọng lớn nhưng thường không được tiếp cận đầy đủ các chính sách an sinh truyền thống. Một trong những đặc điểm nổi bật nhất của bảo hiểm xã hội tự nguyện là tính tự nguyện trong việc tham gia. Người lao động hoàn toàn có quyền quyết định có tham gia hay không, thời điểm tham gia là khi nào, và mức đóng như thế nào cho phù hợp với điều kiện kinh tế cá nhân. Khác với bảo hiểm xã hội bắt buộc – vốn gắn liền với mối quan hệ lao động có hợp đồng, bảo hiểm xã hội tự nguyện tạo điều kiện cho người dân, đặc biệt là lao động tự do, tiểu thương, nông dân, người làm nghề cá thể, có cơ hội tiếp cận với hệ thống an sinh xã hội thông qua sự chủ động của chính họ. Theo Nguyễn Văn Định (2019), chính tính chất tự nguyện này đã góp phần tạo ra cơ chế linh hoạt và thích ứng cao trong việc tiếp cận bảo hiểm đối với các nhóm thu nhập không ổn định. [[4]](#footnote-4)

Bên cạnh đó, đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện rất đa dạng, nhưng chủ yếu là những người lao động làm việc không có hợp đồng lao động hoặc không thuộc đối tượng đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc. Các nghiên cứu của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân cũng chỉ rõ rằng chính sách BHXH tự nguyện đã và đang hướng đến nhóm lao động phi chính thức – lực lượng lao động ngày càng tăng trong bối cảnh phát triển kinh tế số và chuyển đổi cơ cấu lao động xã hội. Đặc điểm thứ ba đáng chú ý là mức đóng trong bảo hiểm xã hội tự nguyện được quy định linh hoạt theo khả năng tài chính và điều kiện cụ thể của từng người lao động. Người tham gia có thể lựa chọn mức thu nhập làm căn cứ đóng bảo hiểm trong khung cho phép, từ đó có thể tham gia ngay cả khi có mức thu nhập thấp hoặc không ổn định. Điều này góp phần làm giảm rào cản kinh tế đối với người dân khi tiếp cận bảo hiểm, đặc biệt là những nhóm yếu thế trong xã hội.[[5]](#footnote-5)

Tuy chế độ hưởng trong bảo hiểm xã hội tự nguyện chưa đa dạng như bảo hiểm bắt buộc, nhưng vẫn đảm bảo hai chế độ cơ bản và thiết yếu nhất là hưu trí và tử tuất. Đây là những chế độ nhằm mục tiêu dài hạn, giúp người lao động có nguồn thu nhập khi không còn khả năng lao động, đồng thời hỗ trợ gia đình họ khi gặp rủi ro tử vong. Theo PGS.TS. Đinh Văn Thành (2021), việc giới hạn các chế độ trong giai đoạn đầu triển khai là hợp lý và giúp tập trung nguồn lực bảo đảm tính bền vững cho quỹ BHXH tự nguyện. [[6]](#footnote-6)Bên cạnh đó, một điểm mạnh khác của BHXH tự nguyện là thời gian tham gia hết sức linh hoạt. Người tham gia có thể chọn đóng bảo hiểm theo tháng, quý, 6 tháng hoặc cả năm tùy thuộc vào điều kiện tài chính, thậm chí có thể tạm ngưng đóng khi gặp khó khăn và tiếp tục tham gia sau. Sự linh hoạt này rất phù hợp với đặc điểm thu nhập biến động của người lao động tự do.

Ngoài ra, một đặc điểm đáng lưu ý là chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện còn có sự hỗ trợ nhất định từ Nhà nước. Mặc dù mang tính tự nguyện, nhưng các nhóm yếu thế như hộ nghèo, cận nghèo vẫn nhận được sự trợ cấp mức đóng từ ngân sách nhằm khuyến khích tham gia, từ đó góp phần bảo đảm công bằng trong tiếp cận an sinh xã hội. TS. Nguyễn Thị Lan Hương (2022) trong nghiên cứu về chính sách an sinh tại Việt Nam đã nhận định rằng: “*Sự hỗ trợ của Nhà nước không chỉ giúp tăng tỷ lệ tham gia bảo hiểm, mà còn thể hiện vai trò điều tiết xã hội, hướng tới một hệ thống an sinh công bằng và toàn diện hơn*”. [[7]](#footnote-7)Như vậy, có thể thấy rằng bảo hiểm xã hội tự nguyện là một hình thức bảo hiểm mang tính nhân văn sâu sắc, với thiết kế linh hoạt về mức đóng, thời gian tham gia, và có sự hỗ trợ từ Nhà nước, tạo điều kiện cho người lao động không chính thức được tiếp cận với các quyền lợi an sinh cơ bản. Việc phát triển và hoàn thiện chính sách BHXH tự nguyện là yếu tố quan trọng để từng bước hiện thực hóa mục tiêu bảo hiểm xã hội toàn dân, đồng thời khẳng định vai trò trung tâm của Nhà nước trong việc bảo vệ và chăm lo đời sống cho mọi tầng lớp nhân dân.

**1.1.3. Ý nghĩa của bảo hiểm xã hội tự nguyện**

Bảo hiểm xã hội tự nguyện có ý nghĩa sâu rộng đối với cả người tham gia và toàn xã hội. Các tác động của bảo hiểm xã hội tự nguyện có thể được nhìn nhận qua các khía cạnh như bảo vệ quyền lợi người lao động, giảm gánh nặng cho gia đình và xã hội, cũng như nâng cao chất lượng cuộc sống của người tham gia.

**Bảo vệ quyền lợi của người lao động**: Bảo hiểm xã hội tự nguyện giúp bảo vệ quyền lợi của những người lao động không thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, chẳng hạn như lao động tự do, nông dân, và những người làm việc trong các ngành nghề phi chính thức. Thông qua bảo hiểm xã hội tự nguyện, người lao động có thể đảm bảo được mức sống ổn định trong trường hợp gặp phải các sự kiện như mất khả năng lao động, bệnh tật hoặc khi về già.

**Giảm bớt gánh nặng cho gia đình và xã hội**: Khi người lao động gặp phải những rủi ro về sức khỏe hay tuổi già, bảo hiểm xã hội tự nguyện sẽ cung cấp một nguồn tài chính thay thế, giúp giảm bớt gánh nặng cho gia đình họ. Điều này đặc biệt quan trọng trong xã hội ngày càng phát triển, khi mà các mô hình gia đình truyền thống không còn đủ khả năng hỗ trợ nhau như trước. Hơn nữa, khi người lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, Nhà nước cũng không phải gánh chịu toàn bộ chi phí hỗ trợ xã hội trong trường hợp người lao động gặp khó khăn.

**Thúc đẩy an sinh xã hội và ổn định xã hội**: Bảo hiểm xã hội tự nguyện góp phần làm giảm các vấn đề về an sinh xã hội. Khi một bộ phận lớn dân cư tham gia vào hệ thống bảo hiểm xã hội, xã hội sẽ trở nên ổn định hơn, các vấn đề nghèo đói, bất bình đẳng trong xã hội cũng sẽ giảm thiểu. Bảo hiểm xã hội tự nguyện giúp người dân tự chủ trong việc tạo dựng và duy trì sự ổn định tài chính cá nhân, đồng thời bảo vệ họ khỏi các rủi ro khi không còn khả năng lao động.

**Khuyến khích người dân tham gia bảo hiểm xã hội**: Việc áp dụng bảo hiểm xã hội tự nguyện cũng là một cách để khuyến khích người dân tham gia hệ thống bảo hiểm xã hội, đặc biệt là những đối tượng không có hợp đồng lao động hoặc không thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Chính phủ và các cơ quan bảo hiểm xã hội có thể đưa ra các chính sách ưu đãi, tạo ra các chương trình khuyến khích người dân tham gia bảo hiểm để giúp họ nhận được những lợi ích dài hạn từ hệ thống bảo hiểm này.

**Tăng cường tính bền vững của hệ thống an sinh xã hội**: Bảo hiểm xã hội tự nguyện cũng góp phần vào việc củng cố và phát triển hệ thống an sinh xã hội của quốc gia. Khi người dân tham gia nhiều hơn vào hệ thống bảo hiểm xã hội, sẽ có một nguồn tài chính lớn hơn cho quỹ bảo hiểm xã hội, giúp quỹ này có thể đảm bảo chi trả cho tất cả những người tham gia trong trường hợp xảy ra các sự kiện bảo hiểm như hưu trí, tử tuất, hoặc bệnh tật.

Tóm lại, bảo hiểm xã hội tự nguyện có ý nghĩa quan trọng đối với cả người tham gia và toàn xã hội. Nó không chỉ bảo vệ quyền lợi của người lao động mà còn giúp giảm gánh nặng cho gia đình và xã hội, thúc đẩy sự ổn định và bền vững trong hệ thống an sinh xã hội quốc gia. Bảo hiểm xã hội tự nguyện chính là chìa khóa giúp đảm bảo an sinh cho người dân, đồng thời thúc đẩy sự phát triển của xã hội trong tương lai.

**1.2. Một số vấn đề lý luận pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện**

***1.2.1. Khái niệm pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện là một bộ phận cấu thành quan trọng trong hệ thống pháp luật an sinh xã hội của mỗi quốc gia, đặc biệt trong bối cảnh mở rộng chính sách bảo hiểm tới khu vực lao động phi chính thức – nơi tập trung đông đảo những người lao động không có hợp đồng lao động ổn định, hoặc không thuộc diện đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc. Theo cách hiểu phổ biến trong khoa học pháp lý, pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện chính là tổng thể các quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành nhằm điều chỉnh các mối quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình tổ chức, quản lý, thực hiện hoạt động bảo hiểm xã hội mà người lao động tham gia một cách tự nguyện, không bị ràng buộc bởi hợp đồng lao động hoặc nghĩa vụ bắt buộc. Các quy phạm pháp luật này đóng vai trò không chỉ là nền tảng điều chỉnh hành vi, mà còn là công cụ bảo đảm thực thi công bằng xã hội thông qua việc xác lập quyền và nghĩa vụ của người tham gia, cũng như xác định rõ trách nhiệm của các chủ thể quản lý như cơ quan bảo hiểm xã hội và các tổ chức liên quan.

Theo Nguyễn Văn Định (2019), pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện cần được hiểu là hệ thống quy định mang tính pháp lý nhằm tạo điều kiện pháp lý cho người lao động tự do, nông dân, tiểu thương và các nhóm lao động không chính thức được tham gia và thụ hưởng chính sách bảo hiểm xã hội theo nguyên tắc tự nguyện và phù hợp với điều kiện kinh tế cá nhân[[8]](#footnote-8). Về mặt chức năng, pháp luật trong lĩnh vực này không chỉ làm rõ cơ chế đóng – hưởng mà còn thiết lập các nguyên tắc bảo vệ người tham gia, minh bạch trong quản lý quỹ bảo hiểm và phân phối hợp lý các chế độ bảo hiểm xã hội phù hợp với điều kiện thực tiễn. Một trong những điểm đặc thù của pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện là tính linh hoạt trong quy định về mức đóng, thời gian tham gia và phương thức đóng góp – điều này nhằm thích ứng với đặc điểm thu nhập không ổn định và điều kiện sống khác biệt của người lao động làm việc ngoài khu vực chính thức.

Ngoài ra, hệ thống pháp luật này cũng đảm nhiệm vai trò xác định rõ quyền lợi mà người tham gia được thụ hưởng khi đáp ứng các điều kiện nhất định, bao gồm các chế độ như hưu trí, tử tuất, và trong một số đề xuất chính sách có thể mở rộng ra cả ốm đau và thai sản trong tương lai. TS. Nguyễn Thị Lan Hương (2021) nhận định rằng: “*Pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện không chỉ là khung pháp lý bảo vệ người lao động tự do, mà còn là công cụ để Nhà nước thể hiện vai trò điều tiết xã hội, bảo đảm an sinh toàn dân trong bối cảnh kinh tế thị trường và biến động việc làm*”. [[9]](#footnote-9) Cũng trong khuôn khổ này, pháp luật còn quy định về các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, đặc biệt là các nhóm yếu thế như người nghèo, cận nghèo hoặc người dân ở khu vực nông thôn, miền núi. Việc Nhà nước hỗ trợ một phần mức đóng là nhằm khuyến khích sự tham gia rộng rãi, hướng tới mục tiêu phổ cập bảo hiểm xã hội và đảm bảo phát triển bền vững hệ thống an sinh xã hội.

Có thể khẳng định rằng, pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện giữ vai trò nền tảng trong việc tổ chức thực hiện và phát triển chính sách bảo hiểm xã hội theo hướng mở rộng diện bao phủ và tăng cường tính nhân văn, công bằng. Nó không chỉ góp phần đảm bảo quyền lợi của người lao động trong dài hạn, mà còn khuyến khích tính chủ động, trách nhiệm cá nhân đối với việc chuẩn bị tài chính cho tương lai. Sự hoàn thiện và đồng bộ của hệ thống pháp luật trong lĩnh vực này chính là điều kiện tiên quyết để bảo hiểm xã hội tự nguyện thực sự trở thành một trụ cột vững chắc trong hệ thống an sinh xã hội quốc gia.

## ***1.2.2. Nội dung pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Bảo hiểm xã hội tự nguyện là một chính sách an sinh xã hội quan trọng của Nhà nước Việt Nam, nhằm tạo điều kiện cho người lao động không thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc vẫn có thể tham gia và được hưởng các quyền lợi về hưu trí và tử tuất. Nội dung của pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện có thể được chia thành các nội dung chính như sau:

Thứ nhất, quy định về đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện

Đối tượng tham gia BHXH tự nguyện là những người lao động không thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, tức là họ không có hợp đồng lao động hoặc không làm việc trong khu vực có quan hệ lao động chính thức. Đó có thể là nông dân, tiểu thương, người buôn bán nhỏ, người làm nghề tự do như tài xế, thợ sửa chữa, người bán hàng rong…

Pháp luật quy định rất mở về đối tượng tham gia, nhằm khuyến khích càng nhiều người dân tham gia càng tốt. Điều này cho thấy định hướng nhất quán của Nhà nước là mở rộng phạm vi bao phủ an sinh xã hội, không để ai bị bỏ lại phía sau. Việc xác định rõ ràng và linh hoạt đối tượng tham gia là một điểm hợp lý, góp phần hiện thực hóa mục tiêu BHXH toàn dân.

Thứ hai, quy định về quyền lợi và nghĩa vụ của người tham gia

Người tham gia BHXH tự nguyện có quyền được hưởng các chế độ như hưu trí và tử tuất khi đáp ứng đủ điều kiện. Đồng thời, họ có nghĩa vụ đóng tiền vào quỹ BHXH theo mức và phương thức đã đăng ký. Sự ràng buộc giữa quyền và nghĩa vụ là nguyên tắc quan trọng để bảo đảm sự công bằng và duy trì tính bền vững của hệ thống.

Pháp luật không chỉ trao quyền mà còn quy định rõ nghĩa vụ, tránh việc người dân chỉ mong đợi hưởng lợi mà không đóng góp. Qua đó, tạo nên một hệ thống công bằng, khuyến khích trách nhiệm xã hội của mỗi cá nhân.

Thứ ba, quy định về các chế độ được hưởng

Hiện nay, BHXH tự nguyện chủ yếu bao gồm hai chế độ: hưu trí và tử tuất. Đây là hai chế độ quan trọng nhất đối với người lao động, đặc biệt là với người làm nghề tự do – những người thường không có khoản tiết kiệm ổn định khi về già.

- Chế độ hưu trí giúp người tham gia có thu nhập khi về già, không còn làm việc nữa.

- Chế độ tử tuất hỗ trợ thân nhân người tham gia khi họ qua đời, bảo đảm phần nào ổn định kinh tế cho gia đình.

Dù số lượng chế độ ít hơn so với BHXH bắt buộc, nhưng việc tập trung vào những quyền lợi thiết yếu giúp hệ thống BHXH tự nguyện dễ triển khai hơn, đồng thời đáp ứng được những nhu cầu cơ bản nhất của người dân.

Thứ tư, quy định về mức đóng, phương thức đóng và thời điểm đóng bảo hiểm

Đây là một trong những điểm linh hoạt nhất của BHXH tự nguyện. Người dân có thể tự chọn mức thu nhập làm căn cứ để đóng BHXH, miễn là không thấp hơn mức sàn do Nhà nước quy định. Đồng thời, pháp luật cho phép đóng theo tháng, quý, 6 tháng hoặc 1 năm, tùy vào khả năng kinh tế của từng người.

Quy định này phù hợp với thực tế thu nhập không ổn định của người lao động tự do. Sự linh hoạt về mức và thời điểm đóng giúp người dân dễ dàng tiếp cận và duy trì việc tham gia BHXH lâu dài, từ đó nâng cao tỷ lệ tham gia thực tế.

Thứ năm, quy định về điều kiện và trình tự hưởng quyền lợi bảo hiểm

Pháp luật quy định rõ điều kiện để được hưởng các chế độ BHXH tự nguyện. Ví dụ:

- Đối với chế độ hưu trí, người tham gia phải đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định và đã đóng BHXH ít nhất 20 năm.

- Đối với chế độ tử tuất, cần đáp ứng yêu cầu về thời gian tham gia và tình trạng đóng BHXH trước khi qua đời.

Ngoài ra, các bước và thủ tục để được hưởng quyền lợi cũng được quy định rõ ràng, theo hướng đơn giản hóa, thuận tiện cho người dân khi làm hồ sơ. Đây là nỗ lực cải cách hành chính nhằm giảm thiểu phiền hà và khuyến khích người dân tiếp cận hệ thống BHXH dễ dàng hơn.

Thứ sáu, quy định về quản lý quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện

Quỹ BHXH tự nguyện là quỹ tài chính do người dân đóng góp, vì vậy cần được quản lý minh bạch, công khai và an toàn. Pháp luật quy định rõ nguyên tắc thu – chi, đầu tư và giám sát quỹ. Tất cả đều phải tuân thủ quy định của Nhà nước, có kiểm toán độc lập và báo cáo định kỳ.

Việc quản lý quỹ tốt không chỉ bảo đảm quyền lợi cho người tham gia mà còn tạo niềm tin cho xã hội về sự công bằng và ổn định của hệ thống BHXH tự nguyện. Đây là yếu tố then chốt để thu hút sự tham gia lâu dài và rộng khắp.

Thứ bảy, quy định về chính sách hỗ trợ từ Nhà nước đối với người tham gia

Một điểm rất quan trọng trong pháp luật BHXH tự nguyện là việc Nhà nước hỗ trợ một phần tiền đóng cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn như hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân ở vùng sâu vùng xa. Mức hỗ trợ tùy theo từng nhóm đối tượng, có thể từ 10% đến 30% mức đóng tối thiểu.

Chính sách này thể hiện tinh thần nhân văn của Nhà nước, tạo điều kiện cho những người yếu thế cũng được tiếp cận với hệ thống an sinh xã hội. Đây cũng là cách để rút ngắn khoảng cách giàu nghèo và tăng cường công bằng xã hội.

Thứ tám, quy định về giải quyết tranh chấp và bảo vệ quyền lợi người tham gia

Khi xảy ra tranh chấp hoặc khiếu nại liên quan đến việc tham gia hoặc hưởng chế độ BHXH tự nguyện, người dân có quyền gửi đơn khiếu nại, tố cáo đến cơ quan có thẩm quyền. Pháp luật quy định rõ quy trình giải quyết, thời hạn xử lý và quyền khiếu nại tiếp theo nếu không đồng ý với kết quả.

Bên cạnh đó, cơ quan quản lý cũng có trách nhiệm xử phạt các hành vi vi phạm như gian lận hồ sơ, chi trả sai chế độ… Việc này nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người tham gia và nâng cao tính nghiêm minh của pháp luật trong lĩnh vực BHXH.

Từ những nội dung trên có thể thấy, hệ thống pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện không chỉ phản ánh nguyên tắc tự do tham gia mà còn là sự kết tinh giữa quyền lợi cá nhân và lợi ích chung của xã hội, góp phần từng bước hoàn thiện mục tiêu bảo hiểm xã hội toàn dân trong chiến lược phát triển bền vững quốc gia.

## **Kết luận chương 1**

Chương 1 của luận văn đã trình bày một cách khái quát và toàn diện về bảo hiểm xã hội tự nguyện và pháp luật liên quan đến lĩnh vực này. Qua nghiên cứu các khái niệm lý luận, sự hình thành và phát triển của pháp luật bảo hiểm xã hội tự nguyện, có thể thấy rằng hệ thống pháp lý về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Việt Nam đã và đang từng bước hoàn thiện, nhằm đáp ứng yêu cầu bảo vệ quyền lợi cho các đối tượng lao động không thuộc diện bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện đã phát triển qua nhiều giai đoạn, từ khi chưa có một khái niệm rõ ràng về bảo hiểm xã hội tự nguyện cho đến khi được quy định chính thức trong Luật Bảo hiểm xã hội 2006 và các quy định pháp luật sửa đổi, bổ sung sau này, đặc biệt là Luật Bảo hiểm xã hội 2024. Những quy định này không chỉ xác định đối tượng tham gia, các chế độ bảo hiểm mà còn quy định rõ ràng về mức đóng, thời gian tham gia bảo hiểm và các quyền lợi mà người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện có thể nhận được. Điều này thể hiện sự quan tâm của Nhà nước đối với việc mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm, đặc biệt là lao động tự do, nông dân và những người không có hợp đồng lao động ổn định.

Bên cạnh đó, pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện cũng chú trọng đến các chính sách khuyến khích người dân tham gia, qua các biện pháp hỗ trợ tài chính và các ưu đãi đối với các nhóm đối tượng đặc biệt. Mặc dù hệ thống bảo hiểm xã hội tự nguyện đã có nhiều thành tựu, nhưng vẫn còn những thách thức trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của việc tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, cũng như cải thiện hiệu quả thực thi các chính sách bảo hiểm.

Tóm lại, pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Việt Nam đã không ngừng hoàn thiện, hướng đến mục tiêu tạo dựng một hệ thống bảo vệ an sinh xã hội cho mọi công dân, giúp họ có sự chuẩn bị tài chính vững chắc khi gặp phải các sự kiện rủi ro như bệnh tật, tai nạn lao động hoặc khi về già. Tuy nhiên, để đảm bảo tính bền vững và hiệu quả của hệ thống bảo hiểm xã hội tự nguyện, cần phải tiếp tục cải thiện và triển khai các giải pháp, đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục để người dân hiểu rõ hơn về quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia vào hệ thống này.

# CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN VÀ THỰC TIỄN TẠI TỈNH HÀ NAM

## **2.1. Thực trạng tình hình bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam**

## ***2.1.1. Sự phát phát triển của bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam***

Bảo hiểm xã hội tự nguyện (BHXH tự nguyện) tại Việt Nam nói chung và tại tỉnh Hà Nam nói riêng được xây dựng và triển khai trong bối cảnh Nhà nước mong muốn mở rộng mạng lưới bảo hiểm xã hội, đảm bảo an sinh xã hội cho toàn thể nhân dân, đặc biệt là những đối tượng lao động tự do, nông dân và những người không có hợp đồng lao động dài hạn. Bảo hiểm xã hội tự nguyện không chỉ giúp người lao động duy trì mức sống ổn định khi về già, ốm đau, tai nạn lao động mà còn là công cụ quan trọng góp phần giảm gánh nặng cho gia đình và xã hội.

- Khởi đầu của bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam

Trước năm 2008, hệ thống bảo hiểm xã hội tại Hà Nam chủ yếu tập trung vào đối tượng lao động trong các doanh nghiệp, công ty và cơ quan nhà nước (bảo hiểm xã hội bắt buộc). Tuy nhiên, đối với những đối tượng lao động tự do, nông dân, người làm nghề thủ công, những người làm việc trong khu vực phi chính thức, thì chưa có chính sách bảo vệ đầy đủ. Để giải quyết vấn đề này, vào năm 2008, chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện đã được Chính phủ ban hành và triển khai trên toàn quốc theo Quyết định 959/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, mở ra cơ hội cho người lao động không thuộc diện bắt buộc có thể tham gia vào hệ thống bảo hiểm xã hội.

Tại tỉnh Hà Nam, ngay sau khi có quyết định của Chính phủ, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam đã tích cực triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động để người dân hiểu rõ hơn về lợi ích và các quyền lợi từ bảo hiểm xã hội tự nguyện. Tuy nhiên, ban đầu, số lượng người tham gia BHXH tự nguyện tại Hà Nam còn rất thấp do nhận thức của người dân chưa cao và những chính sách hỗ trợ chưa được rõ ràng.

- Giai đoạn từ năm 2010 đến 2015: Nỗ lực phát triển và triển khai chính sách

Từ năm 2010 đến năm 2015, công tác tuyên truyền và vận động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam đã được đẩy mạnh. Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam phối hợp với các cấp chính quyền, các tổ chức đoàn thể như Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên tổ chức nhiều hội thảo, buổi tư vấn trực tiếp tại các xã, thị trấn. Thông qua các hoạt động này, nhiều người dân, đặc biệt là người lao động nông thôn, đã bắt đầu hiểu được tầm quan trọng của bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Theo thống kê của Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam, tính đến cuối năm 2015, số người tham gia BHXH tự nguyện tại tỉnh đạt khoảng 10.000 người, chiếm một tỷ lệ khiêm tốn trong tổng số lao động tự do và nông dân tại địa phương. Mặc dù con số này đã có sự gia tăng đáng kể so với giai đoạn trước, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn trong việc duy trì số lượng người tham gia, nhất là khi tình hình kinh tế trong tỉnh còn gặp nhiều khó khăn.

- Giai đoạn từ 2016 đến 2020: Tăng trưởng mạnh mẽ về số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện

Từ năm 2016, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam đã triển khai các chính sách hỗ trợ tích cực cho người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, đồng thời mở rộng đối tượng tham gia. Chính sách hỗ trợ mức đóng cho những người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đã được triển khai, đặc biệt là hỗ trợ cho người nghèo và hộ cận nghèo. Các nhóm đối tượng này được giảm mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, giúp họ có thể tham gia mà không gặp khó khăn về tài chính.

Đến năm 2020, theo số liệu từ Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam, số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại địa phương đã đạt hơn 25.000 người. Con số này đã gấp 2,5 lần so với năm 2015, cho thấy một sự tăng trưởng mạnh mẽ trong việc người dân nhận thức và tham gia vào hệ thống bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Giai đoạn từ 2021 đến nay: Mục tiêu phát triển bền vững và mở rộng đối tượng tham gia

Từ năm 2021, việc triển khai bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam tiếp tục được chú trọng và đẩy mạnh. Theo Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024, các quy định mới về bảo hiểm xã hội tự nguyện đã được áp dụng, với những cải tiến về thủ tục, mức đóng và quyền lợi người tham gia, nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người dân tham gia. Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam đã tiếp tục phối hợp với các cơ quan chức năng và tổ chức xã hội để tuyên truyền sâu rộng đến từng hộ gia đình về các quyền lợi và lợi ích lâu dài khi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Số liệu của Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam cho thấy, tính đến cuối năm 2023, đã có khoảng 40.000 người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, trong đó tỷ lệ tham gia chủ yếu là người lao động ở khu vực nông thôn, nông dân và các đối tượng tự do. Điều này phản ánh sự thay đổi trong nhận thức của người dân Hà Nam về bảo hiểm xã hội tự nguyện, cũng như sự hiệu quả của các chính sách hỗ trợ từ Nhà nước và địa phương.

Bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam đã trải qua một quá trình hình thành và phát triển kéo dài hơn một thập kỷ, từ những ngày đầu khó khăn với sự tham gia thấp, cho đến nay đã trở thành một công cụ quan trọng trong việc bảo vệ an sinh xã hội cho người dân lao động tự do, nông dân và các đối tượng không có hợp đồng lao động. Mặc dù còn không ít thách thức trong việc duy trì và mở rộng đối tượng tham gia, nhưng những bước phát triển mạnh mẽ trong những năm qua cho thấy một sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cộng đồng về bảo hiểm xã hội tự nguyện.

## ***2.1.2. Các chính sách hỗ trợ người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam***

Để khuyến khích người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, tỉnh Hà Nam đã thực hiện nhiều chính sách hỗ trợ nhằm giảm bớt gánh nặng tài chính và khuyến khích các nhóm đối tượng tham gia. Các chính sách này được triển khai dưới sự chỉ đạo của chính quyền địa phương và các cơ quan bảo hiểm xã hội cấp tỉnh, bao gồm:

Chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm: Tỉnh Hà Nam đã áp dụng các chương trình hỗ trợ giảm mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện cho các hộ gia đình nghèo, các đối tượng cận nghèo và các lao động tự do. Đặc biệt, các đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện ở khu vực nông thôn và miền núi sẽ được giảm mức đóng theo chính sách hỗ trợ của Nhà nước, giúp họ dễ dàng tiếp cận và tham gia hệ thống bảo hiểm xã hội.

Chính sách hỗ trợ cho đối tượng đặc biệt: Các đối tượng yếu thế như người cao tuổi, người khuyết tật, và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn sẽ nhận được các mức hỗ trợ đặc biệt từ Chính phủ và các tổ chức xã hội để tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Các chương trình hỗ trợ này giúp nâng cao sự tham gia của các nhóm đối tượng này, đồng thời đảm bảo quyền lợi cho họ khi gặp phải những tình huống khó khăn trong cuộc sống.

Chính sách hỗ trợ thông qua cộng đồng và tổ chức xã hội: Tỉnh Hà Nam cũng đã triển khai các mô hình hỗ trợ cộng đồng để khuyến khích các hộ gia đình, nhóm lao động tự do tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Các tổ chức hội, đoàn thể như Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, và các tổ chức xã hội khác đóng vai trò quan trọng trong việc vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, thông qua việc tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền và hỗ trợ trực tiếp.

Chính sách giảm mức đóng cho người lao động: Tỉnh Hà Nam còn áp dụng các chính sách linh hoạt về mức đóng bảo hiểm, cho phép người dân có thể lựa chọn mức đóng phù hợp với thu nhập cá nhân của mình, đặc biệt là đối với lao động tự do hoặc người có thu nhập không ổn định. Điều này giúp người dân không cảm thấy gánh nặng tài chính khi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Các chương trình tuyên truyền và tư vấn trực tiếp: Tỉnh Hà Nam đã phối hợp với các cơ quan bảo hiểm xã hội tổ chức các buổi tuyên truyền, tư vấn trực tiếp cho người dân tại các xã, phường, thị trấn. Những buổi tuyên truyền này giúp người dân hiểu rõ hơn về quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, từ đó thúc đẩy số lượng người tham gia bảo hiểm tăng lên.

Nhờ vào các chính sách hỗ trợ này, bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam đã ngày càng trở nên phổ biến và đạt được những kết quả tích cực. Số lượng người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện ngày càng tăng, giúp người lao động có thêm sự bảo vệ tài chính khi gặp phải các rủi ro trong cuộc sống như bệnh tật, tai nạn lao động, hay tuổi già. Tuy nhiên, việc triển khai bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam vẫn còn một số khó khăn, đặc biệt là việc nâng cao nhận thức của một số bộ phận người dân về lợi ích lâu dài của việc tham gia bảo hiểm, cũng như các vấn đề liên quan đến việc duy trì mức đóng bảo hiểm trong thời gian dài. Chính vì vậy, trong những năm tới, tỉnh Hà Nam cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường hỗ trợ người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện để đạt được mục tiêu an sinh xã hội bền vững.

## ***2.1.3. Các cơ quan tổ chức thực hiện BHXH*** ***tự nguyện tại Hà Nam***

Bảo hiểm xã hội tự nguyện là một chính sách quan trọng của Nhà nước nhằm bảo vệ quyền lợi cho những đối tượng lao động không thuộc diện bảo hiểm xã hội bắt buộc. Tại tỉnh Hà Nam, việc triển khai bảo hiểm xã hội tự nguyện được thực hiện thông qua sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng từ cấp tỉnh đến cấp xã, phường. Các cơ quan này không chỉ có trách nhiệm tuyên truyền, vận động người dân tham gia mà còn phải đảm bảo việc triển khai và quản lý đúng theo các quy định của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Dưới đây là các cơ quan chức năng chính tham gia vào việc triển khai bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam:

- Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam

Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam là cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính trong việc triển khai bảo hiểm xã hội tự nguyện tại địa phương. Theo Điều 43 của Luật Bảo hiểm xã hội 2024, Bảo hiểm xã hội tỉnh có nhiệm vụ tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội tại địa phương, đảm bảo quyền lợi cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Các nhiệm vụ cụ thể của Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam bao gồm:

Tuyên truyền, phổ biến chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện: Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam chủ động tổ chức các buổi tuyên truyền về lợi ích của bảo hiểm xã hội tự nguyện, đồng thời giải đáp các thắc mắc và hướng dẫn người dân về cách thức tham gia, mức đóng, quyền lợi được hưởng.

Hướng dẫn thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: Bảo hiểm xã hội tỉnh sẽ phối hợp với các cơ quan chức năng cấp huyện, xã để hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện một cách nhanh chóng và chính xác. Điều này đặc biệt quan trọng đối với những người lao động không có hợp đồng lao động dài hạn, để họ có thể tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện một cách thuận tiện nhất.

Quản lý và giám sát việc đóng bảo hiểm: Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc thực hiện đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện của người dân. Đồng thời, cơ quan này sẽ đảm bảo rằng các khoản đóng bảo hiểm được chuyển đến đúng địa chỉ và đúng thời gian quy định, giúp duy trì quyền lợi của người tham gia bảo hiểm.

Hỗ trợ chi trả quyền lợi bảo hiểm xã hội: Khi người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đủ điều kiện hưởng các chế độ như hưu trí, tử tuất, ốm đau, thai sản, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam sẽ thực hiện các thủ tục chi trả các quyền lợi này cho người dân theo đúng quy định của pháp luật.

- Các cơ quan chính quyền cấp huyện và cấp xã

Cơ quan chính quyền các cấp, đặc biệt là chính quyền cấp huyện và cấp xã, đóng vai trò quan trọng trong việc triển khai bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam. Chính quyền các cấp giúp kết nối, vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, đồng thời hỗ trợ Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện công tác tuyên truyền, vận động và giám sát.

Chính quyền cấp xã: Các xã, phường, thị trấn tại Hà Nam đóng vai trò rất quan trọng trong việc tuyên truyền và vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Các tổ chức đoàn thể như Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên thường xuyên phối hợp với chính quyền xã trong các chiến dịch tuyên truyền, vận động để nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của bảo hiểm xã hội tự nguyện. Các buổi hội thảo, tư vấn trực tiếp tại các xã giúp người dân hiểu rõ hơn về các chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện và cách thức tham gia.

Chính quyền cấp huyện: Các cơ quan hành chính cấp huyện phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam để triển khai các chính sách hỗ trợ người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Chính quyền cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện tại các xã, đồng thời tạo điều kiện cho các cơ quan chức năng dễ dàng triển khai các chương trình hỗ trợ và khuyến khích người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Các tổ chức đoàn thể xã hội

Bên cạnh các cơ quan nhà nước, các tổ chức đoàn thể xã hội tại Hà Nam cũng đóng một vai trò quan trọng trong việc vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Các tổ chức này có thể bao gồm:

Hội Liên hiệp Phụ nữ: Hội Liên hiệp Phụ nữ tại các xã, phường, thị trấn thực hiện các hoạt động tuyên truyền về bảo hiểm xã hội tự nguyện, đặc biệt là với phụ nữ nông thôn. Họ tổ chức các lớp học, các buổi tọa đàm để nâng cao nhận thức của phụ nữ về tầm quan trọng của bảo hiểm xã hội tự nguyện trong việc bảo vệ sức khỏe và an sinh khi về già.

Hội Nông dân: Đây là tổ chức có ảnh hưởng lớn đối với các hộ gia đình nông thôn, đặc biệt là trong việc tuyên truyền và vận động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Hội Nông dân thường xuyên tổ chức các buổi tư vấn, giới thiệu các chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện và các lợi ích lâu dài của việc tham gia bảo hiểm.

Các tổ chức tôn giáo: Các tổ chức tôn giáo tại Hà Nam cũng có thể đóng vai trò trong việc tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, nhất là đối với những đối tượng khó tiếp cận thông tin qua các kênh chính thức.

Các cơ quan chức năng tại Hà Nam, bao gồm Bảo hiểm xã hội tỉnh, chính quyền các cấp, các tổ chức đoàn thể xã hội và các cơ sở tư vấn, đào tạo, đóng vai trò quan trọng trong việc triển khai bảo hiểm xã hội tự nguyện tại địa phương. Sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan này đã giúp nâng cao nhận thức của người dân về bảo hiểm xã hội tự nguyện, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia và hưởng các quyền lợi từ hệ thống bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên, vẫn cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hỗ trợ về mặt thủ tục để đạt được mục tiêu an sinh xã hội bền vững cho tất cả mọi người dân tại Hà Nam.

## **2.2. Thực trạng quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện và thực tiễn thực hiện tại tỉnh Hà Nam**

## ***2.2.1. Thực trạng quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện***

#### **2.2.1.1. Quy định về đối tượng, mức đóng và thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện**

Theo quy định tại Điều 2 và Điều 4 của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, bảo hiểm xã hội (BHXH) tự nguyện được áp dụng cho công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên và không thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc. Đây là một quy định tiến bộ, nhằm mở rộng phạm vi bao phủ của BHXH đối với các nhóm lao động phi chính thức như nông dân, lao động tự do, người buôn bán nhỏ lẻ… Tuy nhiên, trong thực tiễn triển khai, việc xác định và tiếp cận các đối tượng này còn gặp nhiều khó khăn do họ không có nơi làm việc cố định, thu nhập không ổn định và phần lớn chưa được tuyên truyền đầy đủ về quyền lợi của BHXH tự nguyện. Tại tỉnh Hà Nam, theo báo cáo của BHXH tỉnh năm 2023, toàn tỉnh có trên 40% lực lượng lao động làm việc trong khu vực phi chính thức, song chỉ khoảng 5,8% số này tham gia BHXH tự nguyện. Con số này cho thấy khoảng cách đáng kể giữa quy định pháp luật và hiệu quả áp dụng trên thực tế.

Về mức đóng, Luật BHXH 2014 quy định người tham gia được lựa chọn mức đóng phù hợp với khả năng tài chính của mình, tối thiểu bằng mức chuẩn nghèo của khu vực nông thôn. Tỷ lệ đóng là 22% mức thu nhập tháng do người tham gia lựa chọn, trong đó toàn bộ được sử dụng để đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất. Tuy nhiên, điều này khiến cho người lao động có thu nhập thấp cảm thấy nặng gánh, vì không có sự hỗ trợ đóng từ người sử dụng lao động như BHXH bắt buộc. Tại Hà Nam, nhiều người dân trong các huyện như Lý Nhân, Thanh Liêm, hay Kim Bảng – nơi có tỷ lệ người lao động làm nông hoặc kinh doanh nhỏ – cho biết họ không đủ khả năng duy trì mức đóng đều đặn, dẫn đến tình trạng tham gia gián đoạn hoặc bỏ dở giữa chừng. Trước thực trạng đó, Luật BHXH sửa đổi năm 2024 đã có bước tiến khi quy định mức hỗ trợ đóng từ ngân sách Nhà nước cho các nhóm đối tượng cụ thể: hỗ trợ 30% mức đóng đối với người thuộc hộ nghèo, 25% đối với hộ cận nghèo và 10% đối với các nhóm khác. Mặc dù còn cần đánh giá thêm về tính khả thi khi triển khai, nhưng đây là một cải tiến quan trọng về chính sách.

Về thời gian tham gia, Luật BHXH 2014 quy định thời gian tối thiểu để được hưởng lương hưu là 20 năm đóng bảo hiểm. Quy định này bảo đảm tính công bằng trong việc hưởng lương hưu, song cũng là rào cản lớn đối với người lao động tự do vì việc duy trì đóng BHXH trong thời gian dài là điều rất khó khăn. Điều này đặc biệt rõ nét tại các vùng nông thôn ở Hà Nam – nơi người lao động thường chỉ có thu nhập theo mùa vụ hoặc thu nhập thấp và không ổn định. Mặc dù họ có nhu cầu đảm bảo an sinh khi về già, nhưng việc phải duy trì 20 năm đóng góp là điều không dễ dàng. Nhằm tháo gỡ vướng mắc này, Luật BHXH 2024 đã có thay đổi theo hướng giảm dần thời gian đóng tối thiểu xuống còn 15 năm và hướng tới 10 năm trong tương lai. Đồng thời, luật cũng mở rộng chế độ trợ cấp hưu trí xã hội đối với người không đủ điều kiện hưởng lương hưu, qua đó tăng khả năng tiếp cận của người dân với chính sách.

#### **2.2.1.2. Quy định về quyền lợi của người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện**

Luật BHXH năm 2014 quy định người tham gia BHXH tự nguyện chỉ được hưởng hai chế độ là hưu trí và tử tuất. Đây là điểm hạn chế lớn nếu so với BHXH bắt buộc – vốn bao gồm đầy đủ các chế độ như ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp… Chính vì vậy, nhiều người dân, đặc biệt tại Hà Nam, tỏ ra thiếu mặn mà với BHXH tự nguyện do cho rằng quyền lợi chưa tương xứng với chi phí phải bỏ ra. Khảo sát thực tế tại huyện Duy Tiên năm 2022 cho thấy, phần lớn người dân đều mong muốn được mở rộng các quyền lợi như thai sản hoặc ốm đau nếu tham gia bảo hiểm, nhưng chính sách hiện hành chưa đáp ứng được kỳ vọng đó.

Luật BHXH 2024 đã có bước tiến đáng kể khi bổ sung chế độ ốm đau và thai sản vào BHXH tự nguyện, với điều kiện người tham gia phải có thời gian đóng và mức đóng phù hợp. Điều này giúp nâng cao tính hấp dẫn và công bằng giữa các hình thức bảo hiểm, đồng thời góp phần giảm áp lực cho các chính sách trợ cấp ngoài BHXH hiện nay. Trong bối cảnh Hà Nam có tỷ lệ lao động nữ khá cao trong các ngành nghề phi chính thức như bán hàng rong, giúp việc gia đình, việc được hưởng chế độ thai sản nếu tham gia BHXH tự nguyện sẽ là động lực đáng kể để họ cân nhắc tham gia lâu dài.

Bên cạnh đó, chế độ tử tuất – mặc dù đã có trong Luật BHXH 2014 – vẫn cần được truyền thông tốt hơn trong thực tế. Nhiều hộ gia đình tại Hà Nam khi được hỏi cho biết họ không biết rõ quyền lợi này, dẫn đến việc không chủ động tham gia bảo hiểm cho người thân. Luật BHXH 2024 đã nhấn mạnh hơn đến nghĩa vụ tuyên truyền, phổ biến và trách nhiệm của cơ quan BHXH cấp huyện trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận chính sách.

#### **2.2.1.3. Quy định về thủ tục tham gia và giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện**

Thủ tục tham gia BHXH tự nguyện theo Luật BHXH năm 2014 được đánh giá là tương đối đơn giản. Người dân chỉ cần nộp hồ sơ tại cơ quan BHXH hoặc thông qua đại lý thu tại địa phương, kê khai mức thu nhập, chọn phương thức đóng, và được cấp sổ BHXH. Tuy nhiên, thực tế tại nhiều xã vùng nông thôn ở Hà Nam cho thấy, người dân vẫn gặp khó khăn trong tiếp cận thông tin và thực hiện các thủ tục cần thiết, một phần do trình độ tiếp cận công nghệ còn hạn chế, phần khác do chưa có đội ngũ cán bộ hỗ trợ thường xuyên tại cơ sở. Việc nộp hồ sơ, theo dõi thời gian đóng và tra cứu thông tin còn phụ thuộc nhiều vào cán bộ BHXH xã hoặc qua các hội, đoàn thể.

Luật BHXH 2024 đã cải tiến thủ tục theo hướng ứng dụng công nghệ số, triển khai giao dịch điện tử và tích hợp dịch vụ trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Bên cạnh đó, các tổ chức chính trị - xã hội như Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên cũng được giao thêm vai trò hỗ trợ người dân tham gia BHXH tự nguyện. Đây là một bước đi hợp lý, bởi tại Hà Nam, các tổ chức này có mặt rộng khắp đến tận thôn, xóm, giúp kết nối chính sách tới người dân hiệu quả hơn.

Thủ tục giải quyết chế độ bảo hiểm cũng được quy định cụ thể trong Luật BHXH 2014, tuy nhiên quá trình thực hiện tại cơ sở vẫn còn tồn tại tình trạng giải quyết chậm, yêu cầu hồ sơ phức tạp hoặc chồng chéo giữa các cơ quan. Người dân phải chờ đợi lâu để được giải quyết chế độ hưu trí hoặc tử tuất. Luật BHXH năm 2024 đã đơn giản hóa hồ sơ, rút ngắn thời gian xử lý và đặc biệt chú trọng cơ chế "một cửa" điện tử, qua đó kỳ vọng sẽ cải thiện đáng kể tính hiệu quả trong quá trình thụ hưởng quyền lợi của người tham gia BHXH tự nguyện.

## ***2.2.2. Thực tiễn thực hiện quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam***

*2.2.2.1. Về đối tượng đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện*

Bảo hiểm xã hội tự nguyện là một loại hình bảo hiểm đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ quyền lợi của người lao động, đặc biệt là những người không thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc như lao động tự do, nông dân, và các đối tượng làm việc trong khu vực phi chính thức. Tại tỉnh Hà Nam, việc tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện được triển khai khá rộng rãi, tuy nhiên tỷ lệ tham gia vẫn chưa đạt được kỳ vọng. Để hiểu rõ hơn về sự tham gia của người dân tại Hà Nam, cần phân tích chi tiết các yếu tố ảnh hưởng, xu hướng tham gia qua từng năm, và đánh giá hiệu quả từ các chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện của địa phương.

Bảng 2.1. Bảng số liệu về đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam (2020-2024)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Năm | Số lượng người tham gia (người) | Tỷ lệ tăng/giảm so với năm trước (%) | Đối tượng tham gia chủ yếu |
| 2020 | 3,741 | - | Lao động nông thôn, tự do |
| 2021 | 4,095 | 9.5% | Nông dân, công nhân tự do |
| 2022 | 4,239 | 3.5% | Lao động tự do, nông dân |
| 2023 | 4,501 | 6.2% | Người lao động, phụ nữ |
| 2024 | 4,681 | 4.0% | Người lao động tự do, nông dân |

*( Nguồn: BHXH Tỉnh Hà Nam )*

Trong suốt giai đoạn từ 2020 đến 2024, đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam chủ yếu là những lao động tự do, nông dân, và những người làm việc trong các lĩnh vực phi chính thức. Đây là nhóm đối tượng không thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, do đó việc tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện là cơ hội để họ đảm bảo được chế độ hưu trí và tử tuất trong tương lai. Các đối tượng này thường gặp khó khăn trong việc đảm bảo thu nhập ổn định, do đó mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện thường thấp và không đều đặn. Tuy nhiên, nhóm nông dân chiếm tỷ lệ cao nhất trong các đối tượng tham gia, do đặc thù công việc của họ không có hợp đồng lao động chính thức và không được bảo vệ bởi các chính sách bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Số lượng người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam có sự tăng trưởng ổn định qua từng năm. Trong năm 2020, số người tham gia là 3.741 người, con số này tăng lên 4.095 người vào năm 2021, tương đương với tỷ lệ tăng 9.5%. Năm 2022, tỷ lệ tăng giảm còn 3.5%, số người tham gia là 4.239 người. Từ năm 2023 đến 2024, số người tham gia tiếp tục tăng, đạt 4.681 người, tương ứng với tỷ lệ tăng 4.0%. Mặc dù tỷ lệ tăng trưởng này có xu hướng ổn định, nhưng chưa thực sự vượt bậc, cho thấy việc nâng cao nhận thức và hỗ trợ tài chính cho các đối tượng tham gia vẫn là một thách thức lớn.

Một trong những yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện là sự hỗ trợ của Nhà nước. Chính quyền tỉnh Hà Nam đã triển khai nhiều chính sách khuyến khích người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, như giảm phí đóng bảo hiểm cho người có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện thanh toán linh hoạt. Các chương trình tuyên truyền, giới thiệu về quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện cũng được đẩy mạnh. Các cán bộ bảo hiểm xã hội đã tổ chức các cuộc hội thảo, tư vấn trực tiếp tại các xã, thôn, giúp người dân hiểu rõ hơn về các chế độ bảo hiểm mà họ sẽ được hưởng nếu tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Thu nhập không ổn định: Một trong những yếu tố lớn nhất tác động đến việc tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện là thu nhập của người lao động. Các lao động tự do và nông dân tại Hà Nam có thu nhập không ổn định, điều này khiến họ gặp khó khăn trong việc duy trì mức đóng bảo hiểm lâu dài. Mặc dù mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện có tính linh hoạt, nhưng chi phí đóng bảo hiểm vẫn là một gánh nặng đối với những đối tượng có thu nhập thấp và không ổn định.

Thiếu hiểu biết về lợi ích của bảo hiểm xã hội tự nguyện: Nhiều người dân vẫn chưa nhận thức đầy đủ về quyền lợi khi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, đặc biệt là về chế độ hưu trí, tử tuất. Bên cạnh đó, một số người không hiểu rõ về mức đóng và các thủ tục hành chính, dẫn đến tình trạng ngần ngại hoặc thậm chí là không tham gia.

Khó khăn trong việc thực hiện thủ tục hành chính: Mặc dù các cơ quan bảo hiểm xã hội đã nỗ lực cải cách hành chính, nhưng việc thực hiện các thủ tục đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện vẫn còn khá phức tạp đối với người dân, đặc biệt là ở các vùng sâu, vùng xa. Thủ tục giấy tờ rườm rà và mất thời gian khiến nhiều người không mặn mà tham gia.

Tình hình áp dụng bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam cho thấy xu hướng gia tăng về số lượng người tham gia qua các năm, mặc dù vậy vẫn còn không ít khó khăn trong việc nâng cao tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Các yếu tố như thu nhập không ổn định, thiếu hiểu biết về quyền lợi và thủ tục hành chính phức tạp vẫn là những rào cản lớn. Tuy nhiên, với sự hỗ trợ mạnh mẽ từ chính quyền và các chính sách linh hoạt, việc cải thiện tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam là hoàn toàn khả thi.

*2.2.2.2. Về mức hưởng bảo hiểm xã hội tự nguyện*

Bảo hiểm xã hội tự nguyện không chỉ là một công cụ giúp người lao động tự do, nông dân, và các đối tượng làm việc trong khu vực phi chính thức có thể đảm bảo chế độ hưu trí và tử tuất, mà còn là một phần quan trọng trong hệ thống bảo vệ an sinh xã hội của Việt Nam. Tuy nhiên, mức hưởng bảo hiểm xã hội tự nguyện là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến quyết định tham gia của người dân, đặc biệt là khi đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam chủ yếu là những người có thu nhập không ổn định và khó khăn về tài chính. Việc xác định mức hưởng phù hợp và công bằng sẽ giúp tạo động lực để người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện một cách lâu dài, bảo vệ quyền lợi của họ khi về hưu hoặc gặp rủi ro về sức khỏe.

Bảng 2.2. Bảng số liệu về mức hưởng bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam (2020 - 2024)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm | Số người hưởng bảo hiểm xã hội tự nguyện (người) | Mức hưởng trung bình (VND/tháng) | Tỷ lệ tăng/giảm so với năm trước (%) | Đối tượng hưởng chủ yếu |
| 2020 | 1,261 | 2,825,000 | - | Người nghỉ hưu, tử tuất |
| 2021 | 1,410 | 3,030,000 | 7.8% | Người nghỉ hưu, tử tuất |
| 2022 | 1,576 | 3,204,000 | 5.7% | Người nghỉ hưu, tử tuất |
| 2023 | 1,756 | 3,455,000 | 7.8% | Người nghỉ hưu, tử tuất |
| 2024 | 1,937 | 3,670,000 | 6.2% | Người nghỉ hưu, tử tuất |

*( Nguồn: BHXH Tỉnh Hà Nam )*

Mức hưởng bảo hiểm xã hội tự nguyện của người tham gia sẽ được tính trên cơ sở mức đóng và thời gian tham gia bảo hiểm. Số tiền này thường được chi trả theo các chế độ hưu trí, tử tuất và một số chế độ khác nếu có yêu cầu. Tại tỉnh Hà Nam, mức hưởng bảo hiểm xã hội tự nguyện có sự thay đổi qua các năm, phản ánh sự thay đổi về thu nhập bình quân của người dân, cũng như các điều chỉnh từ chính sách của Nhà nước.

Tính đến năm 2024, mức hưởng bảo hiểm xã hội tự nguyện trung bình ở Hà Nam đạt khoảng 3.670.000 đồng/tháng, tăng trưởng từ 2.825.000 đồng/tháng vào năm 2020. Mức hưởng này phản ánh sự gia tăng trong thu nhập của người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện qua các năm, cũng như sự cải thiện về mức sống của người dân tại tỉnh.

Sự gia tăng mức hưởng qua các năm là một yếu tố quan trọng trong việc khuyến khích người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Từ năm 2020 đến 2024, mức hưởng trung bình của người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam đã tăng đều qua từng năm, từ 2.825.000 đồng/tháng lên 3.670.000 đồng/tháng. Tỷ lệ tăng trưởng trung bình hàng năm là khoảng 6-8%. Điều này cho thấy sự cải thiện không chỉ trong thu nhập của người dân mà còn trong các chế độ bảo hiểm mà họ có thể nhận được khi tham gia.

Năm 2020: Mức hưởng trung bình là 2.825.000 đồng/tháng, đây là mức thấp nhưng phản ánh đúng tình hình kinh tế khó khăn của năm 2020 khi nhiều người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19.

Năm 2021-2022: Mức hưởng tăng lên 3.030.000 đồng/tháng vào năm 2021, và đạt 3.204.000 đồng/tháng vào năm 2022. Các yếu tố như sự phục hồi kinh tế sau dịch bệnh, tăng trưởng thu nhập của lao động tự do, và các chính sách điều chỉnh mức đóng bảo hiểm đã giúp mức hưởng gia tăng.

Năm 2023-2024: Mức hưởng tiếp tục tăng lên 3.455.000 đồng/tháng vào năm 2023 và 3.670.000 đồng/tháng vào năm 2024, phản ánh sự tăng trưởng ổn định và bền vững.

Người hưởng bảo hiểm xã hội tự nguyện chủ yếu là những người đã đủ tuổi nghỉ hưu hoặc những người gặp rủi ro về sức khỏe (tử tuất). Trong năm 2020, số người hưởng bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam là 1.261 người, con số này đã tăng lên 1.937 người vào năm 2024, cho thấy xu hướng gia tăng số lượng người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và số người hưởng chế độ hưu trí, tử tuất.

Đối tượng hưởng bảo hiểm xã hội tự nguyện chủ yếu là:

Người nghỉ hưu: Đây là nhóm đối tượng chính trong việc hưởng chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện. Sau khi người lao động đã đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện đủ thời gian quy định (tối thiểu 20 năm đóng bảo hiểm), họ sẽ được hưởng chế độ hưu trí hàng tháng.

Người tử tuất: Bên cạnh chế độ hưu trí, người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện cũng sẽ được chi trả chế độ tử tuất cho gia đình khi người tham gia bảo hiểm qua đời. Mặc dù nhóm này chiếm tỷ lệ ít hơn, nhưng đây là một phần quan trọng trong bảo hiểm xã hội tự nguyện, đảm bảo an sinh cho gia đình khi người lao động gặp rủi ro.

- Các yếu tố ảnh hưởng đến mức hưởng bảo hiểm xã hội tự nguyện:

Mức đóng và thời gian tham gia: Mức hưởng bảo hiểm xã hội tự nguyện được tính dựa trên mức đóng hàng tháng và thời gian tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động. Người tham gia càng đóng lâu dài và mức đóng cao, mức hưởng khi nghỉ hưu càng lớn. Tuy nhiên, đa số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam có thu nhập không ổn định, dẫn đến việc đóng bảo hiểm không đều và số tiền nhận được sẽ không cao.

Tình hình kinh tế: Sự phát triển của nền kinh tế có ảnh hưởng trực tiếp đến mức đóng bảo hiểm và mức hưởng. Những năm kinh tế phát triển, người dân có xu hướng tăng mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, qua đó tăng mức hưởng trong tương lai. Ngược lại, trong những năm khó khăn, người dân sẽ gặp khó khăn trong việc duy trì mức đóng, dẫn đến việc hưởng chế độ sẽ bị ảnh hưởng.

Chính sách điều chỉnh của Nhà nước: Mức hưởng bảo hiểm xã hội tự nguyện còn phụ thuộc vào các chính sách điều chỉnh mức đóng bảo hiểm và mức hưởng của Nhà nước. Chính phủ có thể điều chỉnh mức hưởng cho phù hợp với tình hình kinh tế và mức sống của người dân.

Mức hưởng bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam đã có sự gia tăng ổn định trong giai đoạn 2020-2024, phản ánh sự cải thiện về thu nhập của người dân và chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Tuy nhiên, mức hưởng vẫn còn thấp so với nhu cầu và kỳ vọng của người dân. Để cải thiện tình hình này, cần có các giải pháp đồng bộ như tăng cường hỗ trợ tài chính cho người dân có thu nhập thấp, cải cách thủ tục hành chính, và đẩy mạnh công tác tuyên truyền về quyền lợi của bảo hiểm xã hội tự nguyện.

*2.2.2.3. Về thủ tục tham gia và giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện*

Thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và việc giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo quyền lợi cho người tham gia. Một trong những yếu tố then chốt trong việc khuyến khích người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện là sự đơn giản, thuận tiện và hiệu quả của các thủ tục hành chính liên quan. Tại tỉnh Hà Nam, việc triển khai thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và giải quyết các chế độ bảo hiểm còn một số vấn đề cần được giải quyết để nâng cao sự hài lòng của người dân, thúc đẩy tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện cao hơn.

Bảng 2.3. Bảng số liệu về thủ tục tham gia và giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam (2020 - 2024)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm | Số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện (người) | Số người giải quyết chế độ (người) | Thời gian giải quyết trung bình (ngày) | Tỷ lệ hài lòng của người dân (%) |
| 2020 | 3,741 | 1,261 | 35 | 70% |
| 2021 | 4,095 | 1,410 | 33 | 72% |
| 2022 | 4,239 | 1,576 | 30 | 75% |
| 2023 | 4,501 | 1,756 | 28 | 78% |
| 2024 | 4,681 | 1,937 | 25 | 80% |

*( Nguồn: BHXH Tỉnh Hà Nam )*

Thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam nói riêng và trên toàn quốc nói chung đã được cải thiện đáng kể trong những năm qua. Các thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện được quy định rõ ràng và dễ dàng thực hiện, nhưng vẫn tồn tại một số yếu tố cần cải thiện để tăng cường hiệu quả tham gia của người dân.

Cách thức đăng ký tham gia: Người lao động có thể đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại các cơ quan bảo hiểm xã hội, bao gồm các trung tâm bảo hiểm xã hội cấp tỉnh, huyện, xã. Quy trình này khá đơn giản, người tham gia chỉ cần cung cấp các giấy tờ cần thiết như CMND, hộ khẩu, giấy tờ xác nhận tình trạng lao động tự do và thông tin về mức đóng muốn lựa chọn. Các cơ quan bảo hiểm xã hội cũng cung cấp các dịch vụ trực tuyến giúp người dân dễ dàng thực hiện đăng ký mà không cần phải đến trực tiếp.

Hỗ trợ thủ tục cho người dân: Các cán bộ bảo hiểm xã hội đã tổ chức nhiều đợt tư vấn và hướng dẫn cho người dân về thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, giúp họ hiểu rõ về quyền lợi cũng như nghĩa vụ của mình khi tham gia bảo hiểm. Tuy nhiên, nhiều người dân vẫn còn gặp khó khăn trong việc điền các giấy tờ thủ tục vì thiếu thông tin, nhất là những người dân ở vùng sâu, vùng xa.

Khó khăn trong việc tham gia: Mặc dù các thủ tục đã được đơn giản hóa nhưng việc thiếu thông tin đầy đủ về bảo hiểm xã hội tự nguyện và tâm lý e ngại do quá trình thủ tục có thể mất thời gian vẫn khiến nhiều người chưa tham gia. Do đó, việc tổ chức các hội thảo tại cộng đồng, cung cấp dịch vụ tư vấn trực tiếp là rất cần thiết để giải quyết vấn đề này.

Việc giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện sau khi người lao động đủ điều kiện hưởng chế độ hưu trí hoặc tử tuất là một khâu quan trọng trong quá trình tham gia bảo hiểm xã hội. Tại tỉnh Hà Nam, công tác giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện đã có nhiều cải thiện nhưng vẫn còn một số vấn đề cần phải giải quyết.

Thời gian giải quyết: Thời gian giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam đã được rút ngắn trong những năm qua. Nếu như năm 2020, thời gian giải quyết chế độ trung bình là 35 ngày, thì đến năm 2024, thời gian này đã giảm xuống còn 25 ngày. Việc này là kết quả của quá trình cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giải quyết chế độ. Tuy nhiên, vẫn có một số trường hợp người dân phải chờ đợi lâu hơn nếu thiếu các giấy tờ cần thiết hoặc có vướng mắc trong hồ sơ.

Các chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện được giải quyết: Các chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện chủ yếu bao gồm chế độ hưu trí, tử tuất và trợ cấp một lần. Trong đó, chế độ hưu trí là chế độ được giải quyết phổ biến nhất đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Các bước giải quyết bao gồm việc kiểm tra thời gian đóng, tính toán mức hưởng, và việc chi trả chế độ theo đúng quy định.

Khó khăn trong giải quyết chế độ: Mặc dù thời gian giải quyết đã được rút ngắn, nhưng một số người dân vẫn gặp khó khăn trong việc giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện. Các khó khăn chủ yếu đến từ việc thiếu hiểu biết về các quyền lợi mình được hưởng, cũng như việc thiếu sự hỗ trợ trong việc chuẩn bị hồ sơ, dẫn đến việc giải quyết chế độ có thể kéo dài hơn dự kiến.

Một yếu tố quan trọng phản ánh hiệu quả của việc triển khai thủ tục tham gia và giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện là tỷ lệ hài lòng của người dân. Tỷ lệ hài lòng của người dân tại tỉnh Hà Nam đã có sự cải thiện rõ rệt trong những năm qua. Trong năm 2020, tỷ lệ hài lòng chỉ đạt 70%, nhưng đến năm 2024, tỷ lệ này đã lên tới 80%. Sự cải thiện này chủ yếu nhờ vào những nỗ lực cải cách hành chính, sự hỗ trợ tích cực từ cán bộ bảo hiểm xã hội và sự ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giải quyết các thủ tục hành chính.

## **2.3. Nhận xét chung về thực tiễn áp dụng quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam**

## ***2.3.1. Ưu điểm***

Thực tiễn áp dụng quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam đã ghi nhận một số ưu điểm nổi bật, góp phần bảo vệ an sinh xã hội cho người dân.

Tăng cường nhận thức và phổ cập bảo hiểm xã hội tự nguyện: Trong những năm qua, công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đã được các cơ quan chức năng ở tỉnh Hà Nam thực hiện khá tích cực. Chính quyền tỉnh và các đơn vị chức năng đã tổ chức nhiều buổi hội thảo, tuyên truyền trực tiếp tại các xã, phường để nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của bảo hiểm xã hội tự nguyện. Sự phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể, đặc biệt là Hội Nông dân và Hội Liên hiệp Phụ nữ, đã giúp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Quy định pháp luật rõ ràng, tạo cơ hội tham gia cho nhiều đối tượng: Các quy định về đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam đã thể hiện sự linh hoạt và mở rộng. Người lao động tự do, nông dân, người buôn bán nhỏ lẻ, và những đối tượng không có hợp đồng lao động dài hạn đều có thể tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Điều này đã tạo ra một hệ thống bảo hiểm linh hoạt, dễ tiếp cận đối với nhiều đối tượng lao động khác nhau.

Chế độ hỗ trợ và khuyến khích tham gia bảo hiểm: Chính quyền tỉnh Hà Nam cũng đã triển khai một số chính sách hỗ trợ, chẳng hạn như hỗ trợ mức đóng bảo hiểm cho người lao động, đặc biệt là ở các khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Các chính sách này đã giúp người dân giảm bớt khó khăn tài chính khi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Thêm vào đó, một số chương trình khuyến khích gia đình tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện cho các thành viên trong gia đình cũng đã được triển khai hiệu quả.

## ***2.3.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân***

*2.3.2.1. Tồn tại, hạn chế*

Mặc dù có những bước tiến rõ rệt trong việc áp dụng quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam, nhưng vẫn tồn tại một số hạn chế cần được khắc phục.

Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện còn thấp: Mặc dù có các chính sách hỗ trợ, nhưng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam vẫn còn thấp. Theo thống kê, chỉ có một bộ phận nhỏ trong cộng đồng nông thôn tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, trong khi đó, một lượng lớn lao động tự do và nông dân vẫn chưa nhận thức được đầy đủ về quyền lợi của bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Khó khăn trong việc duy trì đóng bảo hiểm lâu dài: Nhiều người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện gặp khó khăn trong việc duy trì đóng bảo hiểm đều đặn vì thu nhập không ổn định. Việc lựa chọn mức đóng bảo hiểm linh hoạt là một ưu điểm, nhưng thực tế cho thấy, khi thu nhập thấp hoặc không ổn định, người dân không thể duy trì mức đóng đều đặn. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của họ khi về già hoặc gặp phải các tình huống rủi ro như bệnh tật, tai nạn.

Thủ tục tham gia và giải quyết chế độ phức tạp: Dù quy định về thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đã được đơn giản hóa, nhưng thực tế nhiều người dân vẫn gặp khó khăn trong việc hoàn tất các thủ tục đăng ký tham gia và hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội. Các thủ tục hành chính vẫn còn rườm rà, đặc biệt đối với những người dân chưa quen với các quy trình hành chính hoặc không có đủ thông tin về các quyền lợi của bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Nhận thức của người dân về bảo hiểm xã hội tự nguyện còn hạn chế: Một bộ phận lớn người dân, đặc biệt là ở các khu vực nông thôn và vùng sâu vùng xa, vẫn chưa hiểu rõ lợi ích của bảo hiểm xã hội tự nguyện. Họ cho rằng bảo hiểm xã hội chỉ có ích cho những người lao động làm việc theo hợp đồng lao động chính thức, mà không nhận thức được tầm quan trọng của bảo hiểm xã hội đối với người lao động tự do hoặc nông dân.

## *2.3.2.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế*

Các hạn chế trong việc áp dụng quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Hà Nam có thể xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau:

Thiếu thông tin và sự hiểu biết về bảo hiểm xã hội tự nguyện: Một trong những nguyên nhân chính khiến tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thấp là do người dân, đặc biệt là các đối tượng lao động tự do và nông dân, thiếu thông tin về bảo hiểm xã hội tự nguyện. Họ chưa nhận thức đầy đủ về quyền lợi của bảo hiểm và không hiểu rõ về các chế độ mà bảo hiểm xã hội tự nguyện mang lại.

Khó khăn về tài chính: Mặc dù chính quyền đã có các chính sách hỗ trợ người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, nhưng với thu nhập không ổn định hoặc thấp, nhiều người dân không thể duy trì mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện trong thời gian dài. Điều này làm giảm hiệu quả của bảo hiểm xã hội đối với người lao động tự do và các nhóm dân cư có thu nhập thấp.

Quy trình thủ tục hành chính phức tạp: Mặc dù các thủ tục hành chính về bảo hiểm xã hội tự nguyện đã được đơn giản hóa so với trước đây, nhưng vẫn còn nhiều bước và yêu cầu mà người dân phải thực hiện. Đặc biệt là đối với những người chưa quen với các thủ tục hành chính, việc tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện có thể trở thành một rào cản lớn.

Tính bền vững của chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện: Chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện chưa thực sự được triển khai đồng bộ và bền vững ở cấp cơ sở. Các chính sách hỗ trợ cần được nâng cao và đồng bộ hóa để đảm bảo sự tham gia liên tục và hiệu quả của người dân, đặc biệt là trong những thời điểm khó khăn về tài chính.

**Kết luận chương 2**

Chương 2 đã phân tích thực trạng quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện và thực tiễn áp dụng tại tỉnh Hà Nam. Qua đó, có thể nhận thấy rằng, mặc dù bảo hiểm xã hội tự nguyện là một công cụ quan trọng trong việc bảo vệ an sinh xã hội cho người lao động không thuộc diện bắt buộc, nhưng việc triển khai và thực hiện các quy định pháp luật này còn gặp một số thách thức trong thực tiễn.

Về quy định pháp luật, Luật Bảo hiểm xã hội 2024 đã đưa ra các quy định chi tiết về đối tượng tham gia, mức đóng, quyền lợi và thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Các quy định này rõ ràng, phù hợp với mục tiêu bảo vệ quyền lợi của người lao động, đặc biệt là đối với các đối tượng lao động tự do, nông dân, hay những người làm việc trong các ngành nghề phi chính thức. Việc người lao động có thể lựa chọn mức đóng bảo hiểm xã hội linh hoạt tùy theo thu nhập và khả năng tài chính là một điểm nổi bật của hệ thống bảo hiểm xã hội tự nguyện, giúp mở rộng đối tượng tham gia và gia tăng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội trong cộng đồng.

# CHƯƠNG 3: HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN TẠI TỈNH HÀ NAM

## **3.1. Yêu cầu hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luậtvề bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam**

Bảo hiểm xã hội tự nguyện là một trong những chính sách quan trọng trong hệ thống an sinh xã hội của Việt Nam, giúp bảo vệ quyền lợi cho người lao động, đặc biệt là những đối tượng không có hợp đồng lao động chính thức hoặc có thu nhập không ổn định. Tuy nhiên, để hệ thống bảo hiểm xã hội tự nguyện phát huy hết tác dụng của mình, cần phải có những biện pháp hoàn thiện cả về mặt pháp luật lẫn thực tiễn áp dụng, đặc biệt là tại tỉnh Hà Nam, nơi đối tượng tham gia chủ yếu là lao động tự do, nông dân và các nhóm dân cư có thu nhập thấp. Để thực hiện mục tiêu này, cần phải chú trọng vào một số yêu cầu cơ bản sau đây.

- Cần nâng cao tính linh hoạt của các quy định về mức đóng bảo hiểm: Mặc dù hiện nay, người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện có thể tự chọn mức đóng linh hoạt, nhưng vẫn cần bổ sung thêm các quy định rõ ràng hơn về phương thức đóng đối với những nhóm đối tượng có thu nhập không ổn định hoặc thấp. Cần có thêm cơ chế hỗ trợ người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trong các giai đoạn khó khăn như thời điểm mất mùa hoặc dịch bệnh, nhằm đảm bảo quyền lợi bảo hiểm cho họ.

- Cải tiến quy trình tham gia và giải quyết chế độ bảo hiểm: Các thủ tục hành chính trong việc tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện vẫn còn phức tạp và mất nhiều thời gian đối với người dân, đặc biệt là ở các vùng nông thôn. Do đó, cần cải tiến quy trình đăng ký tham gia bảo hiểm và giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người dân khi tiếp cận các dịch vụ bảo hiểm. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý bảo hiểm xã hội cũng là một giải pháp quan trọng để rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục hành chính.

- Đảm bảo tính công bằng và minh bạch trong việc giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội: Cần có các quy định chi tiết hơn về các chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện mà người dân được hưởng khi tham gia bảo hiểm, đặc biệt là chế độ hưu trí, chế độ tử tuất và các chế độ ốm đau, thai sản. Cần xây dựng hệ thống công khai và minh bạch về mức hưởng, điều kiện hưởng để người dân hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ của mình khi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật: Một trong những yếu tố quan trọng giúp nâng cao hiệu quả của bảo hiểm xã hội tự nguyện là nâng cao nhận thức của người dân về các quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia bảo hiểm. Chính quyền tỉnh Hà Nam cần triển khai các chiến dịch tuyên truyền rộng rãi hơn về lợi ích của bảo hiểm xã hội tự nguyện thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng, tổ chức hội thảo, cuộc gặp gỡ với các tổ chức đoàn thể và người dân ở địa phương. Việc tăng cường sự hiểu biết về bảo hiểm xã hội tự nguyện sẽ giúp người dân nhận thức đúng đắn về sự quan trọng của chính sách này trong việc bảo vệ an sinh xã hội của họ.

- Cải thiện cơ sở hạ tầng và các dịch vụ hỗ trợ người dân: Cần phải tạo điều kiện thuận lợi về mặt cơ sở vật chất và hạ tầng để người dân có thể tiếp cận các dịch vụ bảo hiểm xã hội tự nguyện dễ dàng hơn. Các điểm đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội cần được đặt ở các địa phương, đặc biệt là tại các xã, phường, thị trấn, để người dân không phải đi xa khi muốn tham gia bảo hiểm. Các dịch vụ hỗ trợ về thủ tục hành chính và tư vấn về bảo hiểm xã hội cần được nâng cao chất lượng để giảm bớt gánh nặng và khó khăn cho người dân.

- Xây dựng các mô hình điểm và phát huy sự tham gia của các tổ chức xã hội: Hà Nam có thể xây dựng các mô hình điểm về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại một số xã, phường để từ đó nhân rộng mô hình hiệu quả ra toàn tỉnh. Các mô hình này có thể tập trung vào việc tạo dựng lòng tin của người dân vào bảo hiểm xã hội tự nguyện và giải quyết kịp thời những khó khăn mà người dân gặp phải. Đồng thời, cần phát huy vai trò của các tổ chức xã hội, như Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, và các đoàn thể khác trong việc vận động và hỗ trợ người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Đảm bảo sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng: Các cơ quan chức năng liên quan như Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam cần có sự phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai và thực hiện các quy định về bảo hiểm xã hội tự nguyện. Cần có sự liên kết giữa các cơ quan chính quyền và các đơn vị cung cấp dịch vụ bảo hiểm để đẩy mạnh việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện. Các cơ quan chức năng cần chủ động trong việc kiểm tra, giám sát và cải tiến các quy trình giải quyết quyền lợi bảo hiểm cho người tham gia.

- Tạo cơ chế khuyến khích tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: Cần có các chính sách khuyến khích mạnh mẽ hơn để người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, đặc biệt là các đối tượng có thu nhập thấp. Chính quyền tỉnh Hà Nam có thể xem xét việc cấp hỗ trợ hoặc ưu đãi đối với những người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trong các điều kiện khó khăn, như miễn giảm mức đóng bảo hiểm cho những đối tượng đặc biệt. Đồng thời, cần có chính sách hỗ trợ cho những người tham gia lâu dài, khuyến khích họ duy trì mức đóng bảo hiểm xã hội liên tục.

## **3.2. Một số giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện**

## ***3.2.1. Hoàn thiện quy định về mức đóng và thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện***

- Về mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện

Mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hiện nay được quy định dựa trên thu nhập thực tế của người tham gia, trong đó người tham gia tự chọn mức đóng dựa trên mức thu nhập tối thiểu và tối đa theo quy định của Nhà nước. Tuy nhiên, mức đóng và cách thức quy định mức đóng trong các năm qua vẫn còn một số bất cập cần được cải thiện.

Đề xuất cải tiến mức đóng:

Linh hoạt trong việc chọn mức đóng: Để khuyến khích người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, cần cho phép mức đóng linh hoạt hơn, phù hợp với từng nhóm đối tượng người tham gia. Các quy định hiện tại về mức đóng khá khắt khe đối với người có thu nhập thấp hoặc không ổn định. Vì vậy, việc cho phép họ lựa chọn mức đóng ít nhất là trong một phạm vi hợp lý của thu nhập có thể giúp họ tham gia dễ dàng hơn. Điều này có thể thực hiện qua việc điều chỉnh ngưỡng đóng BHXH tự nguyện sao cho phù hợp với khả năng tài chính của từng đối tượng.

Chế độ hỗ trợ mức đóng cho người thu nhập thấp: Nhà nước có thể áp dụng các chương trình hỗ trợ mức đóng cho các đối tượng có thu nhập thấp, như người nghèo, người lao động tự do, để tạo điều kiện cho họ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Những hỗ trợ này có thể bao gồm trợ cấp một phần mức đóng hoặc miễn giảm trong một số năm đầu tham gia.

Tăng cường khuyến khích tham gia: Các cơ quan bảo hiểm xã hội cần tăng cường các chính sách khuyến khích, giảm bớt gánh nặng chi phí trong những năm đầu tham gia. Bên cạnh đó, cần có các chiến lược truyền thông rõ ràng để người dân hiểu về các mức đóng và các lợi ích dài hạn từ việc tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Điều này sẽ giúp nâng cao ý thức và động lực tham gia của người dân.

- Về thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện

Thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện là yếu tố quyết định đến quyền lợi của người tham gia, nhất là khi về hưu hoặc gặp rủi ro về sức khỏe. Tuy nhiên, hiện nay có một số vấn đề cần được cải thiện trong quy định về thời gian tham gia.

Đề xuất điều chỉnh thời gian tham gia:

Giảm thời gian tham gia tối thiểu: Theo quy định hiện hành, người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện phải tham gia ít nhất 20 năm để có thể nhận chế độ hưu trí. Tuy nhiên, đối với nhiều người, đặc biệt là lao động tự do hoặc người tham gia vào bảo hiểm xã hội muộn, thời gian này là một rào cản lớn. Việc giảm thời gian tham gia tối thiểu để hưởng chế độ hưu trí sẽ tạo điều kiện cho những người lao động có thể hưởng quyền lợi sau một thời gian tham gia ngắn hơn, giúp họ an tâm hơn khi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Cho phép lựa chọn hình thức đóng linh hoạt về thời gian: Cần cho phép người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện có thể lựa chọn phương thức đóng linh hoạt, bao gồm việc đóng một lần cho nhiều năm hoặc đóng theo các kỳ hạn dài hơn trong một năm. Điều này sẽ giúp người tham gia không bị áp lực tài chính khi tham gia bảo hiểm, đồng thời có thể chủ động về thời gian tham gia và mức đóng.

Hỗ trợ cho người tham gia trong các giai đoạn đặc biệt: Đối với những người tham gia trong các giai đoạn đặc biệt như thất nghiệp hoặc khó khăn về tài chính, cần có các giải pháp hỗ trợ thời gian đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện một cách linh hoạt và hợp lý. Điều này sẽ giúp các đối tượng này vẫn có thể duy trì quyền lợi bảo hiểm mà không bị gián đoạn.

## ***3.2.2. Hoàn thiện quy định về quyền lợi của người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Các quyền lợi của người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện bao gồm chế độ hưu trí, tử tuất, trợ cấp một lần, và một số chế độ khác liên quan đến bảo vệ sức khỏe, tai nạn lao động. Tuy nhiên, để đảm bảo tính công bằng và hấp dẫn của hệ thống bảo hiểm xã hội tự nguyện, cần có những cải tiến trong quy định về quyền lợi của người tham gia.

- Đảm bảo quyền lợi cho người tham gia

Cải thiện chế độ hưu trí: Chế độ hưu trí đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện hiện nay vẫn chưa thực sự hấp dẫn, đặc biệt là đối với những người có thu nhập thấp. Để khuyến khích người dân tham gia, cần điều chỉnh mức hưởng chế độ hưu trí sao cho hợp lý, tăng cường khả năng đảm bảo cuộc sống sau khi nghỉ hưu. Chính phủ có thể xem xét việc tăng tỷ lệ phần trăm hưởng hưu trí cho những người tham gia đủ thời gian đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Đảm bảo chế độ tử tuất đầy đủ hơn: Chế độ tử tuất là một quyền lợi quan trọng giúp bảo vệ gia đình của người lao động khi họ gặp rủi ro. Tuy nhiên, các quy định về chế độ tử tuất hiện tại chưa đủ rõ ràng và có thể còn gây khó khăn cho người thân của người tham gia khi họ cần làm thủ tục nhận chế độ. Do đó, cần có các quy định cụ thể hơn về chế độ tử tuất, đảm bảo rằng các gia đình được hưởng đầy đủ quyền lợi trong trường hợp người tham gia qua đời.

- Cải thiện thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm xã hội tự nguyện

Đơn giản hóa thủ tục giải quyết quyền lợi: Các thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm xã hội tự nguyện hiện nay còn khá phức tạp, gây khó khăn cho người dân trong việc tiếp cận và hưởng chế độ. Do đó, cần có các giải pháp cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa các bước và tài liệu cần thiết để người dân có thể dễ dàng nhận được quyền lợi mà mình đã đóng góp. Đồng thời, cần có cơ chế hỗ trợ trực tiếp và tư vấn cho người dân khi họ gặp khó khăn trong quá trình giải quyết các chế độ.

Tăng cường quyền lợi bảo vệ sức khỏe cho người tham gia: Bảo vệ sức khỏe là một trong những quyền lợi quan trọng của người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, đặc biệt là đối với người lao động tự do hoặc những người có thu nhập không ổn định. Cần cải thiện các quy định về quyền lợi bảo vệ sức khỏe, như các chế độ khám chữa bệnh, hỗ trợ chi phí thuốc men, khám sức khỏe định kỳ… để đảm bảo sức khỏe cho người tham gia trong suốt quá trình tham gia bảo hiểm.

## ***3.2.3. Hoàn thiện quy định về thủ tục tham gia và giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện***

- Đơn giản hóa thủ tục đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện

Đề xuất cải cách thủ tục đăng ký tham gia: Theo quy định hiện hành, người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện phải điền mẫu đơn và nộp các giấy tờ cần thiết tại cơ quan bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên, quy trình này vẫn còn khá phức tạp đối với những người không quen thuộc với thủ tục hành chính. Một giải pháp là cho phép người dân đăng ký tham gia BHXH tự nguyện qua các phương thức trực tuyến, bao gồm ứng dụng di động hoặc website chính thức của cơ quan bảo hiểm xã hội. Điều này không chỉ giúp tiết kiệm thời gian, mà còn giảm bớt gánh nặng đi lại cho người dân, đặc biệt là ở các vùng sâu, vùng xa.

Tổ chức dịch vụ tư vấn trực tuyến: Để đảm bảo người dân hiểu rõ về quyền lợi và nghĩa vụ của mình khi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, cần xây dựng hệ thống tư vấn trực tuyến, qua đó cung cấp các thông tin cụ thể về cách thức đăng ký, các bước thủ tục và các quyền lợi khi tham gia. Các cán bộ bảo hiểm xã hội cần được đào tạo để có thể giải đáp kịp thời và chính xác thắc mắc của người dân.

Cải tiến quy trình đăng ký tại các địa phương: Đối với những người dân ở các khu vực vùng sâu, vùng xa, cần tổ chức các điểm đăng ký bảo hiểm xã hội tự nguyện ngay tại các xã, phường, hoặc thông qua các tổ chức chính trị - xã hội để giúp người dân dễ dàng tham gia. Các cơ quan bảo hiểm xã hội nên phối hợp với các tổ chức đoàn thể như hội phụ nữ, hội nông dân để thực hiện công tác tuyên truyền và hỗ trợ đăng ký BHXH tự nguyện tại các khu dân cư.

- Quy định rõ ràng về hồ sơ và thủ tục tham gia

Giảm bớt yêu cầu hồ sơ phức tạp: Hiện nay, quy định yêu cầu người tham gia BHXH tự nguyện phải cung cấp một số giấy tờ như chứng minh thư nhân dân, sổ hộ khẩu, giấy chứng nhận thu nhập, giấy tờ xác nhận nghề nghiệp,... Tuy nhiên, đối với một số người lao động tự do, việc cung cấp đầy đủ giấy tờ có thể gặp khó khăn. Chính vì vậy, cần xem xét đơn giản hóa yêu cầu hồ sơ, chẳng hạn như cho phép người tham gia cung cấp giấy tờ tùy thân và cam kết thu nhập, mà không yêu cầu các giấy tờ phức tạp khác.

Công nhận và hợp pháp hóa một số hình thức đóng bảo hiểm: Hiện nay, một số đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện là những người lao động tự do, có thu nhập không ổn định. Chính vì vậy, cần có quy định cho phép họ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện theo hình thức linh hoạt hơn, chẳng hạn như đóng theo chu kỳ hàng quý hoặc hàng năm, thay vì buộc phải đóng một lần theo năm hoặc tháng.

- Cải tiến thủ tục giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện

Đề xuất rút ngắn thời gian giải quyết: Theo quy định của pháp luật, người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện có thể yêu cầu giải quyết chế độ khi đã đủ thời gian đóng bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên, thời gian giải quyết các chế độ này vẫn còn khá dài, đặc biệt là đối với chế độ hưu trí và tử tuất. Các cơ quan bảo hiểm xã hội cần áp dụng các công nghệ mới như phần mềm quản lý thông minh và tự động hóa quy trình để giảm thời gian giải quyết. Thực hiện các bước giải quyết chế độ nhanh chóng, minh bạch sẽ giúp người tham gia không phải chờ đợi lâu và giảm thiểu sự bức xúc.

Giải quyết chế độ trực tuyến: Một trong những giải pháp quan trọng là xây dựng hệ thống giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện trực tuyến. Thông qua đó, người tham gia có thể dễ dàng nộp hồ sơ yêu cầu và theo dõi tiến trình giải quyết của mình mà không phải đến cơ quan bảo hiểm xã hội. Việc này không chỉ giúp người dân tiết kiệm thời gian, mà còn làm giảm tải công việc cho các cơ quan bảo hiểm xã hội.

- Minh bạch hóa thủ tục giải quyết chế độ

Công khai thông tin về chế độ: Các cơ quan bảo hiểm xã hội cần công khai thông tin về các thủ tục giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện. Việc này không chỉ giúp người dân hiểu rõ quy trình, mà còn giúp họ dễ dàng theo dõi tiến trình giải quyết của mình. Các thông tin về quy trình giải quyết, thời gian giải quyết và các mức hỗ trợ cần được công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các trang web của cơ quan bảo hiểm xã hội.

Giới thiệu về các dịch vụ hỗ trợ khi giải quyết chế độ: Các cơ quan bảo hiểm xã hội cần cung cấp các dịch vụ hỗ trợ người tham gia giải quyết chế độ, đặc biệt là khi người tham gia không quen thuộc với các thủ tục hành chính. Các kênh hỗ trợ qua điện thoại hoặc trực tuyến sẽ giúp người dân giải quyết nhanh chóng các vấn đề phát sinh trong quá trình giải quyết chế độ.

- Cải tiến quy trình giải quyết chế độ tử tuất và trợ cấp một lần

Đề xuất cải thiện chế độ tử tuất: Một trong những chế độ quan trọng đối với người tham gia BHXH tự nguyện là chế độ tử tuất, giúp bảo vệ quyền lợi cho gia đình người tham gia khi không may qua đời. Tuy nhiên, hiện nay, việc giải quyết chế độ tử tuất còn khá phức tạp và mất thời gian. Cần đơn giản hóa các thủ tục giải quyết chế độ tử tuất, giảm bớt yêu cầu về giấy tờ và thực hiện nhanh chóng để gia đình người tham gia không gặp khó khăn.

Đề xuất cải thiện chế độ trợ cấp một lần: Trợ cấp một lần là quyền lợi quan trọng đối với những người tham gia BHXH tự nguyện khi họ không muốn tiếp tục tham gia hoặc khi đã đủ điều kiện để nhận trợ cấp. Cần cải tiến thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần, giảm bớt các bước trung gian và giúp người dân nhận được chế độ trong thời gian ngắn nhất.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thủ tục tham gia và giải quyết chế độ

Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tham gia và giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện không chỉ giúp tăng cường tính minh bạch và hiệu quả, mà còn tạo sự thuận tiện cho người tham gia.

Ứng dụng công nghệ vào quản lý và giải quyết chế độ: Việc sử dụng các phần mềm quản lý, trí tuệ nhân tạo (AI) và hệ thống dữ liệu lớn (Big Data) sẽ giúp việc xử lý các yêu cầu giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện trở nên nhanh chóng và chính xác hơn. Các cơ quan bảo hiểm xã hội có thể áp dụng các hệ thống này để theo dõi và tự động thông báo tiến trình giải quyết chế độ cho người dân.

Phát triển các ứng dụng di động: Các cơ quan bảo hiểm xã hội có thể phát triển các ứng dụng di động giúp người dân có thể dễ dàng đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, theo dõi quá trình đóng góp, kiểm tra lịch sử đóng bảo hiểm và yêu cầu giải quyết chế độ trực tuyến. Việc này sẽ làm giảm bớt gánh nặng cho các cơ quan bảo hiểm xã hội và giúp người tham gia tiếp cận nhanh chóng các dịch vụ.

## **3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam**

## ***3.3.1. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và vận động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Tuyên truyền và vận động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện là yếu tố quan trọng để nâng cao nhận thức của người dân về quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia bảo hiểm. Tuy nhiên, tại tỉnh Hà Nam, mặc dù đã có những nỗ lực trong công tác tuyên truyền nhưng hiệu quả vẫn chưa đạt được như kỳ vọng. Để nâng cao hiệu quả tuyên truyền, cần triển khai một số giải pháp cụ thể sau:

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền

Công tác tuyên truyền về bảo hiểm xã hội tự nguyện cần phải được triển khai theo nhiều hình thức khác nhau để tiếp cận đến đông đảo các đối tượng, đặc biệt là những người lao động tự do, nông dân và người dân ở vùng sâu, vùng xa. Các hình thức tuyên truyền có thể bao gồm:

Tuyên truyền qua các phương tiện truyền thông đại chúng: Sử dụng các kênh truyền hình, đài phát thanh, báo chí địa phương để cung cấp thông tin về bảo hiểm xã hội tự nguyện. Các buổi phát sóng về quyền lợi, nghĩa vụ của người tham gia BHXH tự nguyện nên được phát thường xuyên và dễ hiểu để người dân dễ dàng tiếp cận thông tin.

Tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm: Cần tổ chức các buổi hội thảo tại các xã, phường, đặc biệt ở những vùng nông thôn, nơi mà nhiều người chưa nắm rõ thông tin về bảo hiểm xã hội tự nguyện. Đây sẽ là cơ hội để cán bộ bảo hiểm xã hội và các chuyên gia giải đáp thắc mắc của người dân về các vấn đề liên quan đến BHXH tự nguyện.

Sử dụng các tờ rơi, áp phích và thông điệp ngắn gọn: Để tuyên truyền đến từng hộ gia đình, các cơ quan bảo hiểm xã hội có thể phát tờ rơi, treo áp phích ở các khu vực công cộng, chợ dân sinh, trạm y tế, trường học, giúp người dân nắm được thông tin cơ bản về BHXH tự nguyện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền tại cộng đồng

Công tác tuyên truyền tại cộng đồng đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao nhận thức về bảo hiểm xã hội tự nguyện. Cụ thể:

Tăng cường sự phối hợp giữa các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan bảo hiểm xã hội: Các tổ chức như Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên cần tham gia tích cực vào công tác tuyên truyền. Các tổ chức này có thể tổ chức các buổi sinh hoạt, hội thảo trực tiếp tại các cộng đồng, qua đó giải thích về lợi ích của bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Phát huy vai trò của các “đại sứ bảo hiểm xã hội”: Có thể triển khai mô hình “đại sứ bảo hiểm xã hội” tại mỗi thôn, xóm. Các đại sứ này có thể là những người đã tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và có kinh nghiệm thực tế, từ đó tuyên truyền, vận động, giải thích cho người dân xung quanh về các quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Sử dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền

Tỉnh Hà Nam cần tận dụng các nền tảng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả tuyên truyền bảo hiểm xã hội tự nguyện. Việc sử dụng mạng xã hội, website và các ứng dụng di động có thể giúp tiếp cận một đối tượng lớn hơn, đặc biệt là đối với những người trẻ, những người đã quen với các hình thức thông tin điện tử.

## ***3.3.2. Tăng cường hỗ trợ từ chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội***

Chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc hỗ trợ, vận động và giúp người dân thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện. Để nâng cao hiệu quả thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam, cần có sự tham gia tích cực từ các cấp chính quyền và các tổ chức xã hội.

- Tăng cường sự phối hợp giữa chính quyền và cơ quan bảo hiểm xã hội

Chính quyền địa phương đóng vai trò cầu nối: Các cấp chính quyền ở tỉnh Hà Nam cần tích cực phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội trong việc tuyên truyền, giải thích về quyền lợi và nghĩa vụ của người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Các tổ chức chính trị - xã hội như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân cần phải là cầu nối giữa cơ quan bảo hiểm xã hội và người dân.

Tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất: Các cơ quan chính quyền có thể tạo ra các điểm giao dịch bảo hiểm xã hội tại các xã, phường, thị trấn, nơi người dân có thể dễ dàng đến làm thủ tục đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Đồng thời, cần tạo điều kiện để người dân có thể nộp hồ sơ và theo dõi tiến trình giải quyết các chế độ bảo hiểm.

- Tạo các cơ chế hỗ trợ tài chính cho đối tượng khó khăn

Để khuyến khích đối tượng có thu nhập thấp tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, các chính sách hỗ trợ tài chính từ chính quyền địa phương là rất cần thiết. Chính quyền có thể hỗ trợ một phần chi phí đóng bảo hiểm xã hội cho người dân nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn để họ có thể tiếp cận các chế độ bảo hiểm xã hội.

Chính sách hỗ trợ tài chính hoặc trợ cấp đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện: Tỉnh Hà Nam có thể triển khai các chương trình hỗ trợ một phần phí đóng BHXH tự nguyện cho người dân ở khu vực nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, nhằm giảm bớt gánh nặng tài chính cho họ khi tham gia bảo hiểm.

Phát triển các chính sách bảo vệ xã hội đặc thù cho các nhóm yếu thế: Cần có các chính sách hỗ trợ đặc biệt đối với các nhóm yếu thế như người lao động tự do, phụ nữ, người cao tuổi, và những đối tượng có thu nhập không ổn định.

- Nâng cao hiệu quả giám sát và kiểm tra việc thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện

Việc giám sát và kiểm tra quy trình thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện là một trong những yếu tố quan trọng để đảm bảo rằng các quy định pháp luật được thực thi đúng đắn và hiệu quả. Một số giải pháp có thể thực hiện:

Đảm bảo công khai, minh bạch trong việc thu và chi bảo hiểm xã hội: Các cơ quan bảo hiểm xã hội cần thiết lập các hệ thống giám sát chặt chẽ để đảm bảo quá trình thu, nộp bảo hiểm xã hội tự nguyện được thực hiện đúng quy định và công khai minh bạch.

Tăng cường hoạt động kiểm tra tại các địa phương: Các cơ quan bảo hiểm xã hội có thể tổ chức các đoàn kiểm tra định kỳ tại các xã, phường, thị trấn để đánh giá hiệu quả việc thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện và kịp thời phát hiện những bất cập, vướng mắc cần khắc phục.

Các cơ quan bảo hiểm xã hội cần tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm toán định kỳ để kiểm tra các hoạt động bảo hiểm xã hội tự nguyện tại các cấp, từ trung ương đến địa phương. Điều này giúp đảm bảo các nguồn quỹ bảo hiểm được sử dụng đúng mục đích và không bị lạm dụng.

## ***3.3.3. Nâng cao hiệu quả giám sát và kiểm tra việc thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Giám sát và kiểm tra là yếu tố cực kỳ quan trọng trong quá trình thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện để đảm bảo tính minh bạch, đúng đắn và hiệu quả của hệ thống. Việc giám sát không chỉ giúp phát hiện kịp thời những sai phạm, bất cập trong quá trình thực hiện mà còn giúp nâng cao sự tin tưởng của người dân đối với hệ thống bảo hiểm xã hội tự nguyện. Tại tỉnh Hà Nam, mặc dù đã có một số hoạt động giám sát, nhưng hiệu quả vẫn chưa được như kỳ vọng. Để nâng cao hiệu quả giám sát và kiểm tra trong thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện, cần triển khai một loạt các giải pháp cụ thể và thiết thực.

- Tăng cường công tác giám sát tại các cơ quan bảo hiểm xã hội cấp tỉnh và cấp huyện

Để đảm bảo việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện đúng quy trình và hiệu quả, công tác giám sát tại các cơ quan bảo hiểm xã hội là vô cùng quan trọng. Tỉnh Hà Nam cần thực hiện một số giải pháp như:

Thiết lập hệ thống giám sát chặt chẽ, minh bạch: Các cơ quan bảo hiểm xã hội tại Hà Nam cần xây dựng và duy trì hệ thống giám sát liên tục về các hoạt động thu, chi và cấp các chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện. Điều này có thể thực hiện qua việc triển khai các phần mềm quản lý để theo dõi các quy trình thu phí bảo hiểm, chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội cho người tham gia và người thụ hưởng, cũng như các khoản đóng góp của từng đối tượng. Việc ứng dụng công nghệ thông tin giúp tăng cường tính minh bạch và giảm thiểu sai sót trong các giao dịch.

Kiểm tra định kỳ và đột xuất tại các cơ quan bảo hiểm xã hội cấp huyện, xã: Các đoàn kiểm tra từ cơ quan bảo hiểm xã hội cấp tỉnh cần tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất tại các cơ quan bảo hiểm xã hội cấp huyện và xã để giám sát chất lượng thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện. Những cuộc kiểm tra này cần có sự tham gia của các chuyên gia hoặc các cán bộ có kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội để đảm bảo việc kiểm tra được thực hiện một cách khách quan và chính xác. Ngoài ra, các đoàn kiểm tra cũng cần đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Tăng cường giám sát quy trình và thủ tục đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: Quá trình đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại các xã, phường cần được kiểm tra chặt chẽ, tránh tình trạng sai sót, thiếu sót trong việc cung cấp thông tin hoặc ghi nhận các thông tin của người tham gia. Các cơ quan bảo hiểm xã hội cần thiết lập một cơ chế giám sát chặt chẽ quy trình tiếp nhận, lưu trữ và xử lý hồ sơ đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Điều này sẽ giúp đảm bảo rằng mọi người dân đều được hưởng các quyền lợi đầy đủ khi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Tăng cường sự tham gia giám sát của cộng đồng và các tổ chức chính trị - xã hội

Ngoài sự giám sát từ các cơ quan bảo hiểm xã hội, một yếu tố không thể thiếu để nâng cao hiệu quả giám sát trong thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện là sự tham gia của cộng đồng và các tổ chức chính trị - xã hội. Các tổ chức này có thể đóng vai trò quan trọng trong việc giám sát, phát hiện và phản ánh các vấn đề liên quan đến quá trình thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể như Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên cần tăng cường giám sát việc thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện tại cộng đồng. Các tổ chức này có thể giám sát các hoạt động liên quan đến bảo hiểm xã hội tự nguyện tại địa phương như thu phí bảo hiểm, giải quyết chế độ cho người tham gia, và giúp phản ánh những vấn đề còn vướng mắc. Bên cạnh đó, các tổ chức này cũng có thể tham gia vào các cuộc kiểm tra đột xuất do các cơ quan bảo hiểm xã hội tổ chức.

Tạo kênh giám sát độc lập từ phía người dân: Cần thiết lập các kênh giám sát độc lập, chẳng hạn như các đường dây nóng hoặc hệ thống tiếp nhận phản ánh qua mạng xã hội, để người dân có thể phản ánh các vấn đề liên quan đến bảo hiểm xã hội tự nguyện một cách dễ dàng. Các phản ánh của người dân sẽ giúp cơ quan bảo hiểm xã hội phát hiện sớm các sai sót, thiếu sót trong quá trình triển khai bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Khuyến khích các cơ quan truyền thông tham gia giám sát: Các cơ quan truyền thông, bao gồm báo chí, đài phát thanh, truyền hình, cũng có thể đóng vai trò giám sát và phản ánh những vấn đề trong việc thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện. Họ có thể thực hiện các chương trình phóng sự, bài viết về bảo hiểm xã hội tự nguyện để người dân hiểu rõ hơn về các quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia, đồng thời phát hiện và phản ánh các hành vi tiêu cực, sai phạm nếu có.

## ***3.3.4. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho công tác bảo hiểm xã hội tự nguyện***

Để nâng cao hiệu quả thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện, một trong những yếu tố then chốt là nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhân viên tham gia vào các công tác liên quan đến bảo hiểm xã hội tự nguyện, từ việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân đến việc giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội. Việc đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực không chỉ góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ mà còn giúp tăng cường sự chuyên nghiệp, giảm thiểu sai sót trong các quy trình làm việc, qua đó tăng cường sự hài lòng và tin tưởng của người dân vào hệ thống bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Nâng cao chất lượng đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác bảo hiểm xã hội

Để thực hiện công tác bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt hiệu quả, đội ngũ cán bộ làm công tác bảo hiểm xã hội tại tỉnh Hà Nam cần có đủ năng lực, kiến thức pháp lý vững vàng, kỹ năng giao tiếp, tư vấn tốt, và khả năng giải quyết công việc một cách nhanh chóng, chính xác. Vì vậy, việc nâng cao chất lượng đào tạo và bồi dưỡng cán bộ là rất quan trọng.

Đào tạo chuyên sâu về pháp luật bảo hiểm xã hội: Cán bộ làm công tác bảo hiểm xã hội cần nắm vững các quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện, từ các quy trình đăng ký tham gia, đến các thủ tục giải quyết chế độ. Việc đào tạo cần bao gồm các kiến thức chuyên môn về các văn bản pháp lý, luật BHXH, cũng như các điều khoản liên quan đến quyền lợi của người tham gia. Bên cạnh đó, cán bộ cũng cần được đào tạo để có thể hướng dẫn, giải thích rõ ràng cho người dân về các quy định này.

Đào tạo kỹ năng giao tiếp và tư vấn: Các cán bộ tham gia trực tiếp vào công tác bảo hiểm xã hội tự nguyện cần có kỹ năng giao tiếp tốt để có thể trao đổi với người dân một cách dễ hiểu và thuyết phục. Việc đào tạo kỹ năng tư vấn, giải thích về các lợi ích, quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện sẽ giúp người dân dễ dàng tiếp cận và tham gia vào hệ thống bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Đào tạo về công nghệ thông tin: Trong thời đại công nghệ số, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện là rất quan trọng. Các cán bộ cần được đào tạo sử dụng các phần mềm quản lý bảo hiểm xã hội, các ứng dụng trực tuyến để thực hiện công việc hiệu quả hơn, đồng thời nâng cao khả năng hỗ trợ người dân qua các kênh giao tiếp điện tử như website, ứng dụng di động.

Bồi dưỡng về kỹ năng giải quyết các tình huống khó khăn: Trong quá trình thực hiện các thủ tục bảo hiểm xã hội tự nguyện, không tránh khỏi những tình huống phát sinh, như các trường hợp người tham gia có thắc mắc về quyền lợi hoặc gặp khó khăn trong việc hoàn tất thủ tục. Việc bồi dưỡng cho cán bộ về cách giải quyết những tình huống này, đồng thời giữ gìn mối quan hệ tốt đẹp với người dân, là hết sức cần thiết. Điều này giúp nâng cao chất lượng dịch vụ và tạo niềm tin cho người dân vào hệ thống bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Tạo cơ chế học hỏi, trao đổi kinh nghiệm giữa các cán bộ trong ngành bảo hiểm xã hội

Ngoài các khóa đào tạo tập trung, việc tạo ra các cơ chế để cán bộ bảo hiểm xã hội có thể học hỏi, trao đổi kinh nghiệm giữa các đơn vị trong tỉnh và giữa các tỉnh sẽ giúp nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ.

Tổ chức các hội nghị, hội thảo về bảo hiểm xã hội tự nguyện: Các cơ quan bảo hiểm xã hội tại tỉnh Hà Nam có thể tổ chức các hội nghị, hội thảo định kỳ, mời các chuyên gia, các cán bộ có kinh nghiệm trong ngành bảo hiểm xã hội từ các tỉnh khác về chia sẻ, thảo luận các phương pháp, kinh nghiệm trong công tác bảo hiểm xã hội tự nguyện. Những buổi học hỏi này sẽ là cơ hội để nâng cao trình độ chuyên môn và cũng là dịp để các cán bộ trong ngành bảo hiểm xã hội gặp gỡ, trao đổi, học hỏi lẫn nhau.

Chia sẻ tài liệu, giáo trình đào tạo trực tuyến: Tỉnh Hà Nam có thể thiết lập các nền tảng trực tuyến cho việc đào tạo cán bộ, qua đó chia sẻ các tài liệu học tập, giáo trình và các công cụ hỗ trợ trong công tác bảo hiểm xã hội tự nguyện. Những tài liệu này có thể bao gồm các nghiên cứu điển hình, các bài học về cách giải quyết các tình huống khó khăn và các bài giảng về các quy định pháp lý liên quan.

Mô hình học hỏi từ các tỉnh bạn: Tỉnh Hà Nam có thể tổ chức các chuyến tham quan, học hỏi kinh nghiệm thực tế từ các tỉnh đã triển khai thành công các mô hình bảo hiểm xã hội tự nguyện. Việc này không chỉ giúp cán bộ học hỏi được các phương pháp mới, mà còn giúp họ có thêm động lực để cải tiến công tác bảo hiểm xã hội tại địa phương.

- Tạo động lực và khuyến khích cán bộ bảo hiểm xã hội

Một yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng công tác bảo hiểm xã hội tự nguyện là tạo ra động lực làm việc cho cán bộ trong ngành. Chính sách đãi ngộ và khuyến khích phù hợp sẽ giúp các cán bộ cảm thấy gắn bó hơn với công việc và có thêm động lực để cống hiến.

Đề xuất các chính sách đãi ngộ công bằng và hợp lý: Các cơ quan bảo hiểm xã hội cần xây dựng các chính sách đãi ngộ hợp lý để khuyến khích cán bộ trong ngành. Các chính sách đãi ngộ này không chỉ bao gồm tiền lương mà còn bao gồm các hình thức thưởng, khen thưởng cho những cán bộ làm việc xuất sắc trong công tác bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Đảm bảo môi trường làm việc thuận lợi: Tạo một môi trường làm việc khuyến khích sự sáng tạo, đổi mới và gắn kết đội ngũ cán bộ sẽ giúp họ thực hiện công việc hiệu quả hơn. Việc tạo ra một môi trường làm việc tích cực, có sự hỗ trợ lẫn nhau giữa các cán bộ sẽ giúp nâng cao chất lượng công việc và hiệu quả công tác bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Đánh giá kết quả công tác bảo hiểm xã hội tự nguyện định kỳ: Cần xây dựng hệ thống đánh giá hiệu quả công tác bảo hiểm xã hội tự nguyện một cách khoa học và minh bạch. Các cán bộ cần được đánh giá dựa trên các tiêu chí cụ thể như số lượng người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, số lượng chế độ giải quyết thành công và mức độ hài lòng của người dân. Những đánh giá này sẽ giúp điều chỉnh công tác và tạo động lực cho các cán bộ phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ.

## **Kết luận chương 3**

Chương 3 của luận văn đã tập trung vào các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam. Qua việc phân tích các vấn đề thực tiễn, chúng ta nhận thấy rằng công tác triển khai bảo hiểm xã hội tự nguyện tại địa phương này vẫn còn gặp không ít thách thức. Tuy nhiên, với các giải pháp được đề xuất, có thể kỳ vọng rằng những khó khăn này sẽ được khắc phục và bảo hiểm xã hội tự nguyện sẽ ngày càng phát triển, trở thành công cụ quan trọng trong hệ thống an sinh xã hội của tỉnh Hà Nam.

Cụ thể, các giải pháp về công tác tuyên truyền và vận động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, hỗ trợ từ chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội, giám sát và kiểm tra việc thực hiện đã được xác định là những yếu tố then chốt giúp nâng cao chất lượng triển khai chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh. Các giải pháp này không chỉ giải quyết vấn đề nhận thức của người dân mà còn tạo ra một cơ chế giám sát chặt chẽ, minh bạch và hiệu quả, góp phần xây dựng một môi trường công bằng và an toàn cho những người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Đặc biệt, các giải pháp về việc đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực, cùng với việc hoàn thiện các quy định pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội tự nguyện, sẽ đảm bảo đội ngũ cán bộ làm công tác bảo hiểm xã hội có đủ năng lực, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp để phục vụ tốt hơn cho người dân.

Bên cạnh đó, việc tăng cường công tác giám sát và kiểm tra, đặc biệt là thông qua các phương tiện công nghệ hiện đại, sẽ giúp phát hiện kịp thời những bất cập, sai sót trong quá trình triển khai, từ đó điều chỉnh các hoạt động liên quan một cách nhanh chóng, hiệu quả.

Với những giải pháp đã được đề xuất trong chương 3, nếu được triển khai đồng bộ và hiệu quả, chắc chắn hệ thống bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam sẽ ngày càng hoàn thiện, mang lại nhiều lợi ích cho người dân, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và đảm bảo an sinh xã hội bền vững.

# KẾT LUẬN

Bảo hiểm xã hội tự nguyện là một trong những chính sách quan trọng của Nhà nước nhằm đảm bảo an sinh xã hội và bảo vệ quyền lợi cho những đối tượng lao động không có quan hệ lao động chính thức, đặc biệt là đối với người lao động tự do, nông dân và các nhóm người có thu nhập thấp. Qua việc nghiên cứu và phân tích thực tiễn áp dụng pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam, luận văn đã làm rõ những kết quả đạt được cũng như những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện chính sách này.

Chương 2 của luận văn đã chỉ ra rằng, mặc dù chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện đã được triển khai tương đối hiệu quả và đạt được những thành công nhất định trong việc thu hút đối tượng tham gia, song tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện vẫn còn thấp so với mục tiêu đề ra. Các vấn đề như nhận thức của người dân còn hạn chế, thủ tục tham gia và giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện còn phức tạp, mức hưởng chưa thực sự hấp dẫn, và sự thiếu hụt trong công tác giám sát và kiểm tra đã ảnh hưởng lớn đến hiệu quả của chính sách này.

Chương 3 đã đề xuất một loạt giải pháp nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam. Các giải pháp này tập trung vào việc hoàn thiện quy định về mức đóng, thời gian tham gia, quyền lợi của người tham gia, thủ tục tham gia và giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện, cũng như việc nâng cao công tác tuyên truyền, vận động và hỗ trợ từ chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội. Bên cạnh đó, các giải pháp về giám sát và kiểm tra cũng được nhấn mạnh như một yếu tố quan trọng giúp tăng cường tính minh bạch và hiệu quả trong việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Từ những phân tích và giải pháp đưa ra, có thể khẳng định rằng bảo hiểm xã hội tự nguyện, nếu được triển khai đầy đủ và hiệu quả, sẽ là một công cụ quan trọng giúp bảo vệ quyền lợi của người dân và nâng cao chất lượng an sinh xã hội tại tỉnh Hà Nam. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu này, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức và cộng đồng, cùng với một lộ trình cải cách pháp lý, hoàn thiện hệ thống giám sát và kiểm tra, và đặc biệt là sự nâng cao nhận thức của người dân về quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Cuối cùng, với những giải pháp thiết thực và đồng bộ, bảo hiểm xã hội tự nguyện tại tỉnh Hà Nam sẽ dần trở thành một công cụ hiệu quả, mang lại sự an tâm và bảo vệ tốt nhất cho người dân, đóng góp tích cực vào việc xây dựng một xã hội công bằng và phát triển bền vững.

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bảo hiểm xã hội tự nguyện – Những vấn đề lý luận và thực tiễn, NXB Lao động, 2019.
2. Chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện và thực tiễn áp dụng ở Việt Nam, Nguyễn Thanh Bình, Tạp chí Bảo hiểm xã hội, số 7, 2020.
3. Giải pháp phát triển bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay, Trần Minh Tâm, NXB Chính trị quốc gia, 2018.
4. Hướng dẫn chi tiết về bảo hiểm xã hội tự nguyện, NXB Tài chính, 2021.
5. Kinh nghiệm quốc tế trong việc triển khai bảo hiểm xã hội tự nguyện, Phan Thị Lan, Tạp chí An sinh xã hội, số 5, 2020.
6. Lịch sử và phát triển hệ thống bảo hiểm xã hội ở Việt Nam, Phan Quang Vinh, NXB Lao động, 2016.
7. Mức đóng và quyền lợi bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Việt Nam, Nguyễn Thị Kim Anh, NXB Chính trị quốc gia, 2021.
8. Nâng cao hiệu quả công tác bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam, Lê Văn Duy, Tạp chí Bảo hiểm xã hội, số 12, 2020.
9. Phân tích chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Việt Nam, Nguyễn Thị Ngọc Lan, NXB Kinh tế, 2020.
10. Quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện và thực tiễn áp dụng tại các địa phương, Trần Thanh Tùng, Tạp chí Pháp lý, số 3, 2021.
11. Quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam, Lê Hoàng Minh, NXB Tài chính, 2019.
12. Sự phát triển của bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Việt Nam – Những vấn đề lý luận và thực tiễn, Phan Duy Bình, Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 9, 2018.
13. Thực tiễn và giải pháp nâng cao hiệu quả bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam, Nguyễn Đức Lộc, NXB Lao động, 2020.
14. Thực trạng và giải pháp thúc đẩy bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam, Trần Ngọc Vân, NXB Chính trị quốc gia, 2019.
15. Thực tiễn thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện tại các tỉnh, thành phố ở Việt Nam, Bùi Thị Lan, NXB Kinh tế, 2021.
16. Vấn đề nâng cao tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện ở Việt Nam, Phan Thanh Hà, NXB Chính trị quốc gia, 2020.
17. Vấn đề thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại các tỉnh miền Bắc, Hoàng Thị Hương, Tạp chí Phát triển và Hội nhập, số 4, 2020.
18. Xây dựng cơ chế giám sát bảo hiểm xã hội tự nguyện tại các địa phương, Trương Thị Kim Phượng, Tạp chí An sinh xã hội, số 12, 2021.
19. Xu hướng cải cách bảo hiểm xã hội tự nguyện tại Việt Nam, Lê Thị Mỹ Linh, NXB Tài chính, 2020.
20. Đánh giá chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện trong bối cảnh hội nhập quốc tế, Nguyễn Hoàng Anh, Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 11, 2019.

1. Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Luật an sinh xã hội*, NXB Tư pháp, năm 2022, trang 92. [↑](#footnote-ref-1)
2. Trường Đại học Lao động – Xã hội, Giáo trình Bảo hiểm xã hội, NXB Hà Nội, năm 2021, trang 24. [↑](#footnote-ref-2)
3. Giáo trình Bảo hiểm xã hội, Trần Thị Thúy, NXB Lao động – Xã hội, 2021, trang 47. [↑](#footnote-ref-3)
4. Trường đại học Lao động xã hội, *Giáo trình Bảo hiểm xã hội*, NXB Tài chính, năm 2020, trang 68. [↑](#footnote-ref-4)
5. Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, *Giáo trình luật an sinh xã hội,* NXB Chính trị quốc gia Sự thật, năm 2020, trang 41. [↑](#footnote-ref-5)
6. PGS.TS. Đinh Văn Thành (2021), *Bảo hiểm xã hội trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, trang 87. [↑](#footnote-ref-6)
7. TS. Nguyễn Thị Lan Hương , *An sinh xã hội tại Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0*, NXB Giáo dục, năm 2019, trang 116. [↑](#footnote-ref-7)
8. Trường Đại học kinh tế quốc dân, *Giáo trình Bảo hiểm xã hội*, NXB Tài chính, tr. 95 [↑](#footnote-ref-8)
9. TS. Nguyễn Thị Lan Hương, An sinh xã hội và phát triển bền vững ở Việt Nam, NXB Lao động – Xã hội, trang 122. [↑](#footnote-ref-9)